

TRUYỆN

* * *

1. CON QUẠ VỚI CON CHỒN

Con quạ đậu trên cây kia, mỗ ngậm một miếng bánh sữa. Con chồn đánh mùi đến nói cái hơi này: “Chào cụ quạ! Cụ lịch sự đường nào! Tôi coi hình cụ xinh tốt quá chừng! Chẳng nói dối, cái lòng cụ đã tốt thật, mà cái tiếng cụ tốt nữa, thì chẳng ai bì được, cụ ắt là đầu đàn các khách rừng này.” Quạ nghe lời ấy bỗng chẳng xiết vui mừng; bèn muốn tỏ tiếng tốt mình, mới mở mỗ rộng ra, làm rớt miếng ăn của nó xuống. Chồn thực phứt đi, lại rằng: “Ồ cụ kia, hãy biết rằng: kẻ đua nịnh nào cũng ăn xài người nghe lời nói: cái lời dạy đây đáng một miếng bánh sữa, chẳng không.” Con quạ mắc cỡ và lúng túng mới thề chẳng cho ai gạt gẫm nó nữa, mà biết khôn thì đã dại rồi. *(Bởi tin nên mắc, vì nghe mới lầm)*

2. CON VE VỚI CON KIẾN

Con ve, ngâm nga cả và mùa hạ, đến mùa đông, lấy làm thốn thiếu: không có lấy một miếng ruồi, trùn chi hết. Nó đi than đói nơi ổ kiến ở gần, xin kiến cho mượn một ít bột đặng đỡ ngật cho tới mùa mới. Nó nói với kiến rằng: “Tôi sẽ trả bốn lợi cho chị trước lúc mùa màng gặt hái, thiệt tình chẳng dám sai ngoa.” Con kiến tánh không hay cho mượn chác, ấy nó có chút tật đó. Nên nó mới hỏi con ve: “Bậu làm chi hồi mùa nắng? - Khi ấy đêm ngày tối ngâm nga cho kẻ qua người lại người ta nghe, chớ chi chẳng trái ý chị. - Khi ấy bậu ngâm nga! Qua lấy làm khoái chí lắm: vậy chừ mùa đi coi thử nào.”

3. CON ẢNH ƯƠNG MUỐN CHO MÌNH TO LỚN CHO BẰNG CON BÒ

Con ảnh ương kia thấy một con bò, xem coi tốt hình lớn vóc. Còn nó thì toàn thân không lớn được bằng một cái trứng, banh gối, chần mình ra, thở phình lên, chuyển thần lực làm cho to lớn bằng con bò, rồi hỏi con ảnh ương kia rằng: “Chị coi cho rõ, vừa chưa? Nói cho tôi biết một chút; chớ tôi chẳng có bằng chút nào sao? _ Không. _ Vậy thì coi tôi đây này? _ chẳng bằng chút nào hết. _ Coi lại coi thử? _ Bậu không được tưng tiem chút nào hết.” Con thú yếu đuối ấy rần quá sức nứt bụng mà chết.

4. HAI CON LA

Hai con la đi đàng, một con chở lúa, một con chở bạc thuê. Con ấy lấy làm vinh vang vì mang được đồ quý báu, dầu nặng cũng không muốn cho ai đỡ vớt, nó đi bước vính cứng, và đi và rung chuông, khi đưa gian tế ra, thì vự tất lấy bạc, nên một đàng áp bắt con la của kẻ đi thâu thuế, nắm lấy hàm thiếc, ngừng nó lại. Con la ấy chống cự, bị đâm phải thương tích; nó than, nó thở rồi mới nói rằng: “Phải đó là cái họ hứa với tôi chẳng? Con la này nó theo tôi, nó khỏi lâm sự hiểm nghèo, còn tôi phải sa vào đó và phải chết! _ Con la kia nghe nói, thì đáp rằng: Bậu ôi! Có cái chức quyền cao chẳng phải là tốt luôn, nếu bậu làm tôi người bán bột như qua, thì có đâu phải đau đớn chừng ấy.”

(Càng cao thì gió càng lay, càng cao danh vọng càng dày gian nan.)

5. CHÓ SÓI VỚI CHÓ NHÀ

Chó sói kia còn da bọc xương, tại chó canh giữ nghiêm ngặt. Nó gặp chó đã mạnh mẽ lại xinh tốt, mập mạp, lông láng mượt, lơ lửng đi lạc đàng. Vật nó xuống, xé ra từng miếng là điều chó sói muốn làm, mà phải xáp chiến mới được; lại con chó vóc giặc chống trả cũng vững vàng. Vậy chó sói lại gần khiêm cung bày chuyện vãn khen tặng con chó mình mảy phi mĩ. Chó mới rằng: “Cụ cũng phải lo tính mần ri cho có da có thịt như tôi vậy. Cũng nên bỏ rừng rú đi! Những kẻ đồng loại cùng cụ đều phải khổ sở tại đó, thất thơ thất thường không ra cái quái gì, căn số phải chịu chết đói chết khát. Vì có chi! Chẳng chi chắc chắn! Chẳng ai cho ăn không! Việc chi cũng là khúc khiu cay đắng ráo! Hãy đi theo tôi, thì được sung sướng, nghĩ nào mà chịu vậy.” Chó sói hỏi rằng: “Tôi phải làm đi gì? _ Con chó nói: Có chi lắm ở đâu. Rượt đuổi quân du côn, quân ăn mày; phỉnh phờ người ở trong nhà, làm đẹp lòng ông chủ: nhờ đó cụ được thưởng công ví vèo, không sức mà ăn, nào xương gà xương bò câu chẳng thiếu, không nói tới sự ghe phen nụng nị.” Chó sói chắc đã sung sướng rồi, muốn bắt ứa nước mắt. Khi đi dọc đàng, nó thấy cái cổ con chó rụng hết lông, mới buông lời hỏi rằng: “Chó giống chi vậy? _ Có chi đâu. _ Còn không chi nữa! _ Chút đỉnh can chi? _ Mà giống gì đây nữa? _ Cái kiềng họ cột tôi, có khi tại nó nên sanh cái cụ thấy đó. _ Chó sói nói: Bị cột, vậy chẳng không được chạy đi đâu thì chạy sao? _ Không được cho năng; mà hệ chi? _ Là hệ đến đổi, dầu được hết thấy các bữa bậu ăn, qua cũng không chịu, lại dầu một kho vàng đi nữa, qua cũng chẳng thêm.” Nói rồi chó sói quày quả chạy miết dài. *(Thong thả hơn cả thấy: phú quới bất như nhàn.⁶⁶)*

⁶⁶ Tự do là điều quý nhứt, giàu sang không bằng nhàn hạ.

6. CON BÒ CÁI TƯ, CON DÊ CÁI VỚI CON CHIÊN CÁI HỘI VỚI CON SỰ TỬ ĐỰC

Họ nói thườ xưa kia con bò cái tư, con dê cái với em mấy con ấy là con chiên cái lại với con sự tử đực kiêu hãnh, chúa chỗ lân cận đó, hội lại làm chung lời lẽ cũng đồng chịu với nhau. Con nai kia sa mắc vào bẫy rập của con dê cái. Dê liền mời bốn hội tụ lại, khi nhóm đủ mặt rồi, thì sự tử lấy móng mình và đem và nói: “Vả chẳng ta đây là bốn, phải chia cái thịt này ra làm tư.” Rồi đó nó xé con nai ra làm bốn phần; lấy cho mình phần thứ nhất vì là chúa; lại nói: “Phần ấy về tôi, số là tại tên tôi là sự tử: điều ấy thì chẳng ai nói được gì hết. Bởi có quyền thế, nên phần thứ hai cũng về tôi; quyền thế ấy chị em cũng đều biết, là quyền thế kẻ mạnh hơn. Tôi lại dạn dĩ hơn hết, nên tôi phải lãnh lấy phần thứ ba. Nếu chị nào rở tới phần thứ tư, thì tôi sẽ bóp họng đi.” (Có một mình sự tử biết ăn thịt, mấy con kia ăn cỏ mà thôi).

7. BỘ ĐÃY

Bữa kia thượng đế phán rằng: “Cho nhơn vật mọi loài đến nơi chân bệ hạ: Nếu có điều chi bất bình trong lòng thì khai ra đừng ngại, trẫm sẽ chữa cho. Khi lại đây, nhà người hãy nói trước đi, nói vậy thì cũng đủ biết. Thôi, coi lấy các thú vật đó, so sánh với người coi ai xinh tốt hơn ai. Người có bằng lòng không? _Muôn tâu bệ hạ, tôi có chi mà chẳng bằng lòng, cũng có bốn cẳng như thú vật khác. Hình dung tự thườ nhần nay chẳng làm cho tôi phiền hà. Mà cái anh gấu tôi đó, chưa có được toàn vẹn; nếu anh gấu tin tôi, thì chẳng hề cho họ vẽ chân dung.” Đó kể đầu gấu vừa tới, ai cũng tưởng nó phàn nàn, ai dè chẳng than thở chút nào: nó lại càng khoe khoang khen ngợi hình dáng nó quá nữa, bắt tì bắt ổ⁶⁷ con voi, nói phải thêm nơi đuôi, bớt nơi tai, thì mới xứng, chớ cái gì một đồng vô hình vô dạng xấu xa coi đầ không đặng. Tới quận voi, tuy khôn ngoan mặc dầu cũng không chịu nín, xốc ra tranh đua tốt xấu với chúng: theo ý nó đoán, thì mục cá voi là to hình lớn vóc quá. Mục kiến lại lấy con mặt làm nhỏ quá, vì tưởng mình đầ cũng to lớn lung lăm. Vua trời đuổi ra ráo, thú nào cũng có khen mình chê chúng hết. Mà đều con nào cũng bằng lòng. Song le loài người là khùng khịu hơn hết các loài, vì ta sống bao lâu, thì bấy lâu ấy việc người thì sáng việc mình thì **quán**, ta dung thứ cho ta mọi sự, còn kẻ khác thì ta chấp nhứt từ điều; mình chẳng đem con mắt xem người mà xem lấy mình. Đáng hóa công sanh ta có mang một bộ đầ, cả thấy một cách với nhau, người thườ xưa cho tới kẻ đời nay cũng vậy; sanh có một cái đầ đằng sau đưng những lổ ta, còn một cái đầ đằng trước chứa những lổ của người khác.

⁶⁷ Bất lổ bất phải, xét nét điều yếu kém, xấu xí của người khác.

8. CON ÉN VỚI CON CHIM

Con én kia trong mấy chuyến đi đàng, thấy biết được nhiều chuyện, đa văn quảng kiến. Ai thấy đặng nhiều nhớ cũng đặng nhiều. Con én này hễ có đông gió một chút thì nó đã biết trước; cho kẻ đi biển hay trước khi có vọi đông tố. Tới mùa gieo hạt gai, nó thấy người rầy bãi vãi giống xuống mấy chỗ đàng cày thì nói cùng các con chim con rằng: “Qua không đành lòng, bắt thương xót bậy; vì chỗ qua, trong lúc bán búa⁶⁸, qua lánh mình đi xa hay là ở trong xá hóc nào đó cũng xong. Bậy thấy cái tay nó đi vãi hạt đó chẳng? Có ngày, cũng chẳng lâu chi đây, cái nó vãi sẽ hại bậy. Khi ấy có lưới rập lừa đuổi bao bắt bậy: coi kẻ mà mắc vô lồng vô nôi! Én lại rằng: ấy nên hãy ăn lấy hạt đầy, và hãy tin lời qua.” Chim con nhạo cười con én: vì nó thấy đồ ăn vật uống đầy đầy nơi đồng ruộng. Khi ruộng gai trở đều, én nói cùng chim con rằng: “Hãy lượm lật giống đã mọc lên đó, bằng không ắt phải vong thân. _ Chim con đáp rằng: làm đâu mình là thành tiên tri biết việc tai họa! Khéo gõ mõ! Khéo làm tài khôn! Ngàn người lượm biết hết sở này không.” Khi ruộng gai mọc đều, chim én lại nói: “Cái này không khá, hạt xấu thường ra sớm. Mà không ai tin tôi, chừng bậy thấy cây cối mọc đều rồi, tay làm ruộng rầy rảnh rang, hết lo lúa mạ, chừng ấy họ mới lừa đuổi chim chóc; khi bẫy lưới giăng bắt chim con, khi ấy chớ bay bậy bạ, phải ở riết trong ổ hay là phải đổi chỗ phong khí khác; bắt chước con vịt, con cò, con mỏ nhát, mà đều bậy có đi qua được như ta, những nơi đồng khô cỏ cháy, chỗ nước nổi ướt át vậy đâu, cũng không đi kiếm xứ khác mà ở như ta vậy đặng: ấy nên bậy có một phương này là chắc mà thôi, là cứ ở miết trong mấy lỗ vách nào đó.” Chim con hết muốn nghe, kêu ré rầy rà om sòm như dân *Troyens* nó la thuở công chúa *Cassandre*, mới có mở miệng ra mà nói việc tai họa sẽ đến hại dân ấy. Khi làm tai, con nào cũng bị như con nấy: biết là bao nhiêu chim con phải bị chúng bắt.

Ta cứ chịu theo lòng tự dục mà thôi, khi phải tai rồi thì mới tin mới nghe lời kẻ từng trải dặn dò.

9. CON CHUỘT Ở THÀNH THỊ VỚI CON CHUỘT Ở RUỘNG RẦY

Thuở xưa kia con chuột ở thành thị mời con chuột ở ruộng rầy một cách có khôn có phép, đến ăn của dư, chim chóc đồ ngon vật lạ. Dọn để trên một tấm khăn trọng giá. Nghĩ lấy đó thì rõ cuộc ăn chơi hai người bạn hữu này. Tiệc bày trọng thể lắm, nơi cỗ ấy chẳng thiếu món chi: mà có người làm động mất vui trong lúc hai con chuột đang nhập tiệc. Nghe có tiếng ngoài cửa buồng: chuột ở thành vụt chạy; chuột bạn tuốt theo. Vẳng tiếng người, họ đi rồi: chuột liền trở lại; khi ấy kẻ ở thành mới nói: “Còn một món thịt nướng ăn cho rồi.” Chuột quê mùa đáp rằng: “Thôi, vừa rồi, mai này mời anh đến nhà tôi. Ấy không phải là tôi chê bai cỗ tiệc

⁶⁸ Bán búa:

của anh như thể của vua. Song le trên tôi thì thông thả chẳng có ai đến cản trở trong khi ăn uống. Vậy cho kiếu về.

Chẳng màng chi cuộc vui này: phải lo phải sợ thế này thế kia.

10. CON CHÓ SÓI VỚI CON CHIÊN CON

Cái lẽ của kẻ mạnh hơn nói ra thì là hơn luôn: ta dẫn chứng lời ấy ra đây.

Con chiên con kia uống trong chỗ đàng nước trong. Con chó sói chưa lớt lòng ở đâu đến kiếm chác ăn, đói nên mới tới đó. Nổi thần hung lên mà rằng: “Làm sao mi cả gan làm đục cái nước tao uống. Phải phạt mi, vì chẳng biết kiêng nể ai hết. _ Chiên con thưa rằng: Chường cụ⁶⁹, xin bớt thịnh nộ, suy đi xét lại mà coi, tôi uống trong chỗ đàng nước thân dưới cụ hơn hai mươi bước; Bởi vậy cho nên chẳng lẽ tôi làm đục cái nước cụ uống đó cho được. _ Con thú dữ đáp rằng: Mi vậy đục, còn không! Lại tao có hay dặn rằng: Năm ngoái mi có nói hành tao. _ Chiên con thưa rằng: Tôi nói làm sao mà lúc đó tôi chưa có sanh ra. Bây giờ đây hãy còn bú mẹ tôi. _ Nếu chẳng phải là mi, vậy thì là anh mi. _ Tôi không có anh em nào hết. _ Vậy thì người bà con với mi đó. Vì mấy thuở mà bây dung tao, đưa chặn bây, chó dữ bây. Họ nói với tao làm như vậy: tao phải báo cừu.” Đó rồi chó sói rình nó đem vào rừng, ních thịt phứt đi, chẳng để nài thưa điều chi nữa. Già đòn, non lẽ. (Lý bất cập thế⁷⁰.)

11. NGƯỜI VỚI CÁI ẢNH NÓ

Người kia thương mình chẳng ai bì được, trong trí tưởng là lịch sự hơn hết thầy thiên hạ: trách nói gương nào cũng là giả; làm quá mà lấy làm bằng lòng. Số nó chưa chết nên xuôi khiến bày ra cùng trước con mắt nó những gương đờn bà dùng làm tốt, gương để trong nhà, gương của mấy người buôn bán, gương trong túi những kẻ tình nhân, gương mang nơi dây lưng đờn bà con gái. Anh thương mình thối quá đó làm chi? Nó đi ẩn thân nơi chốn kín đáo. Chẳng dám ngó tới gương nào nữa. Song le có cái kính kia, nước nguồn chảy xuống trong veo trong vắt, ở nhằm chỗ xa cách ấy; nó thấy mình tại đó, bèn phát giận; con mắt bắt tóa hỏa, thấy chớp chóa một cái hình dị kì. Nó làm hết sức mà lánh chỗ nước này: mà lạ thay! Kính ấy xinh tốt đến nỗi nó khó bỏ mà đi.

12. CON RỒNG NHIỀU ĐẦU VỚI CON RỒNG NHIỀU ĐUÔI

Trong sử có nói hoàng đế nước *Turquie* ngày nọ sai một quan sứ đến nước *Allemagne*, khi ở tại đền hoàng đế này, người ấy nói

⁶⁹ Trình ông, tiếng *chường* là theo giọng nói xưa.

⁷⁰ Lý kẻ yếu không bằng thế lực kẻ mạnh.

mình chuộng binh quyền chúa mình hơn binh quyền hoàng đế đây. Người *Allemagne* kia nghe nói thì đáp rằng: “Hoàng đế chúng tôi có chũr hầu giàu mạnh cho đến mỗi ông nuôi được thập vạn hùng binh.” Quan sứ nước *Turquie* là người biết lẽ phải chẳng, mới nói: “Sự đó cũng có đôn thẩu tới tai tôi, nên cũng biết chũr hầu đây cấp đặng bao nhiêu quân; nghe nói vậy thì tôi chợt nhớ đến một chuyện dị kì, nhưng mà thiệt tích. Khi kia tôi ở nơi chỗ chắc chắn, khi ấy tôi thấy một trăm cái đầu con măng xà dữ chun qua hàng rào. Tôi bắt lạnh cả mình; tôi tưởng cho ai đi nữa cũng phải thất kinh. Mà điều sợ thì có sợ thiệt, song có nhiều đuôi, nó bò qua, tôi mới bắt sảng sốt kinh hồn cho một bận nữa. Cái đầu nó qua khỏi, kể cái mình, rồi lần đến từ cái đuôi: chẳng chi ngăn cản hết; đầu đi rồi tới đuôi. Tôi chắc việc nước hoàng đế đây với hoàng đế chúng tôi cũng chẳng khác chi chuyện đó.”

13. ĂN TRỘM VỚI CON LỪA

Hai đũa ăn trộm đánh lộn nhau, cũng vì một con lừa, chúng nó lừa được: thằng kia muốn để nuôi, thằng nọ muốn bán đi. Khi hai bợm ta đang thoi lộn với nhau, đàng kia lo cựa đàng nọ, thì có một thằng khác vừa đến, nó nắm dắt quách con lừa đi mất.

14. SIMONIDE CÓ THẦN PHÙ HỘ

Simonide là thi nhân làm một bài tặng khen một người nghề võ; khi việc gần thành, thì ông ấy thấy chuyện thuật không văn thể chi hết. Cha mẹ tên nghề võ không danh vọng gì; cha nó là dân; còn nó thì không có công nghiệp nào khác; chuyện tích khô khan, nhỏ mọn. Người làm thì mở đầu nói về nghề võ đó. Sau khi nói hết điều đáng nói, thì nói quanh qua chuyện *Castor* cỡi ngựa giỏi với *Pollux* có tài đánh tay; cũng có viết khen hai thần nên gương cho kẻ võ nghệ: trung những trận hay, chỉ những nơi hai thần ấy nổi tiếng hơn hết: lời khen hai thần làm được hai phần công việc. Người nghề võ có hứa đền ơn một thoi vàng; mà khi thấy bài thi, thì trả có một góc ba và nói thiệt rằng: còn bao nhiêu nữa để *Castor* với *Pollux* trả cho: “Để hai thần trời đó làm bằng lòng cho. Tôi cũng hậu đãi ông: hãy đến ăn buổi chiều nơi nhà tôi, ta sẽ ăn uống bĩ bàng; khách khứa là những người lựa, bà con tôi với bằng hữu tử tế hơn hết; vậy xin ông hãy đến ăn chơi cho vui.” *Simonide* chịu. Có khi sợ mất tiền công cùng sợ mất tiếng chúng tạ ơn ông ấy chẳng. Đến rồi, vui mừng, ăn uống. Khi ai nấy đang vui cười, thì có một đũa đầy tớ chạy vào đem tin ông thi nhân hay, có hai người ở ngoài cửa xin ra mắt có chuyện gấp. Ông nầy đứng dậy chạy ra, còn khách thì ai nấy cũng cứ ăn uống. Hai người đó là thần khen tặng trong bài thi làm cho tên nghề võ. Cả hai đến làm ơn cho ông thi nhân và muốn thưởng mấy câu thi hay, nên biểu phải đi ra cho khỏi đó, vì cái nhà này sẽ sập xuống đây chẳng lâu. Việc nói tiên tri đó quả có như lời. Có thiếu một cái trụ, nên nóc bình thiên không chi chống, nó sập xuống trên cổ tiệc

ấy, bễ đĩa bễ ve, cho tới mấy kẻ đứng đãi cũng không khỏi. Đó chưa phải là điều hại to hơn hết: vì có một cái trính rớt xuống gãy hai cẳng tên nghề võ và có nhiều người khác mắc phải, người gãy chân, kẻ gãy tay, ấy mới đền ơn báo oán cho trọn. Thiên hạ đồn dậy việc này: ai ai thuở ấy cũng cho là lạ. Họ gia bội nhĩ⁷¹ tiền đáng thưởng những câu thi của người được thần thương yêu. Chẳng có con nhà tử tế nào mà chẳng đành trả tiền công những câu thi người ta làm khen tổ tiên mình. Tôi nói lại phía đầu rằng: nhứt là người ta đáng ngợi khen các thần; *Melpo-mène* là thần hay việc văn chương, chẳng làm trái lệ, song ghe phen ra công kiếm của; nói phứt một lời người ta phải lấy văn chương làm trọng. Kẻ lớn đặng vinh quang cũng bởi kẻ làm thi khen ngợi. Xưa kia các thần ở núi *Olympe* với các tiên ở non *Parnasse* là anh em bằng hữu thiết nghĩa.

15. THẦN CHẾT VỚI KẸ KHỐN NẠN

Người khốn nạn kia thường ngày kêu thần chết giúp. Nó nói cùng thần ấy rằng: “Thần chết! Tôi xem thần xinh tốt là dường nào! Đến cho mau, làm mãn số tôi cho rồi!” Thần chết tin đến làm ơn cho nó. Kêu cửa, vào ra mắt. Nó la lên: “Tôi thấy chi vậy? Lấy cái đấy đi! Ghê gớm là chừng nào! Thấy nó tôi bất thốt kinh hồn vía! Đừng có lại gần, thần chết! Thần chết, đi đi!”

Mécénas là người hiền tài, có nói đâu đó rằng: Ví dầu họ làm cho tôi phải cụt tay, cụt chân, mắc đau bại, gân cốt bải hoải, tay liệt, chơn què; miễn là để cho tôi sống thì là đủ, lấy làm bằng lòng.” Đừng có đến, thần chết! Người ta ai cũng nguyện với thần điều ấy hết.

16. THẦN CHẾT VỚI LÃO TIÊU

Lão tiêu kia trên mình, tinh những nhánh cây, già cả tuổi tác gánh vác đồ nặng nề, than thở, lưng còm, đi bước lết bết, rán lần tới lều tranh nhỏ khói đóng đã đen. Hết sức mệt mỗi đau đớn, lão mới để bó củi xuống, nghĩ suy phận mình khốn khó. Từ thuở sanh ra ở đời, có điều chi là vui vẻ? Trong thế gian có ai nghèo hơn lão! Nhiều khi không gạo mà nấu. Chẳng hề khi nào rảnh rang: vợ con, lính tráng, thuế vụ, nợ nần xâu ton⁷² làm cho lão muôn phần cực khổ. Lão kêu thần chết. Thần ấy bèn đến, hỏi phải làm chi. Lão nói: “Xin đỡ dùm bó củi này cho tôi một chút.”

Chết thì hết đau, song ai cũng chẳng muốn chết. Thà đau, chẳng thà chết. Ấy là lời thiên hạ ước.

⁷¹ Gia bội nhĩ: Tăng gấp đôi.

⁷² Sưu thuế.

17. KẸ NỬA ĐỜI NGƯỜI VỚI HAI MỤ ĐỜN BÀ NÓ YÊU

Lão kia nửa đời người, đầu bạc hoa râu, mới tính đi lo đôi bạn với người ta. Nó có vốn liếng nên cũng kén lựa; đờn bà con gái hiếm nơi muốn nó⁷³: vậy nên chàng va không vội vã lật đật làm chi; kiếm chỗ tử tế cũng chẳng dễ gì. Lão phải lòng hai mụ đờn bà góa ăn ở đẹp bụng lão: một mụ còn tơ, một mụ đã già. Mà mụ này sửa sang chường bóng thì coi như người còn trẻ. Hai mụ ấy khi cười cợt, khi giỡn hớt, nhiều khi cũng cạ vĩa chú chàng. Mụ già, khi vắng lai, thì nhỏ đi hết một mớ tóc đen còn lại trên đầu lão, đặng coi cho xứng đôi vừa lứa với mình. Mụ còn tơ thì lại nhỏ tĩa cho hết mấy sợi tóc bạc đi. Hai mụ làm mần ri mà cái đầu chú nghĩ⁷⁴ dám trụi lủi chẳng còn một sợi tóc, thấy chường chường hừng mới rằng: “Cảm ơn các mụ lịch sự, hớt tóc thiệt là rất khéo, sạch trơn như chùi: vậy cũng may không phải rủi, vì chưa có cưới hỏi chi hết. Người đờn bà ta muốn lấy, thì muốn cho ta ăn ở theo ý nó, không theo ý ta. Có đầu sói nào lại đi chịu vậy: cảm ơn các mụ cái điều dạy ấy.”

18. CON CHỒN VỚI CON CÒ

Ngày kia con chồn xài phí nhiều hơn thường, cầm con cò ở lại ăn cơm chiều. Cỗ tiệc không có dọn chi cho nhiều: nội đồ chồn đãi thì có một thứ cháo lỏng: anh va ăn ở bồn sên gắt gớm. Nó dọn cháo ấy trong cái đĩa trệt; cò mổ dài chẳng gấp được chút chi hết; còn bọm ta liếm như chó liếm nước một hồi ráo cạo⁷⁵. Muốn báo thù sự gạt lớp⁷⁶ ấy, thì cách đó một ít lâu, cò lại mời nó đến ăn. Nó nói với cò rằng: “Mặc ý, vì với bằng hữu thì tôi không có làm thái⁷⁷ chút nào hết.” Tới giờ hẹn nó chạy đến chỗ cò là khách nó; ngại khen cò ăn ở có phép biết điều, nó cho đồ ăn nấu đã vừa đúng chín hết: nhứt là đang đói đang thèm; chồn có khi nào chẳng thèm chẳng đói. Đánh mùi thịt xắt miếng bay ra thơm, thì hờn hờ vui mừng, nó tính đã ngon rồi. Cò dọn làm khúc⁷⁸ nó, trong một bình cao cổ hẹp miệng. Mỏ cò thò vô đó được, còn mỏ chàng va thì cỡ khác. Phải chịu chạy lòng trở về chỗ ở, mắc cỡ như chồn cáo bị gà mái **bát**, co kẹp đuôi lại, bỏ xuội tai xuống.

Ở kẻ hay gạt gẫm, ấy là cho bây ta viết ra đây; hãy chắc mình mắc sự giống y như vậy.

⁷³ Hiếm nơi muốn lấy nó: Nhiều kẻ muốn kết làm đôi bạn với anh ta.

⁷⁴ Chú nghĩ: Anh chàng.

⁷⁵ Bây giờ nói ráo cạo.

⁷⁶ Gạt lớp: Gạt gẫm.

⁷⁷ Làm thái: làm bộ làm tịch, chin hầy mại hơi. Muốn mà bộ như không muốn.

⁷⁸ **Làm khúc:**

19. ĐỨA CON NÍT VỚI THẦY DẠY HỌC

Trong cái chuyện này tôi ngụ ý nói cho ai nấy biết sự một người khật khừ kia hăm he vô lối.

Có một đứa con nít còn nhỏ trũng giỡn lẳng lơ trên mé sông Seine, trượt té xuống đó. Trời cho chỗ đó có mọc một cây liễu, nhánh chóc thông xuống cứu thằng nhỏ này. Nó mắc trong những nhánh cây liễu ấy, người dạy học kia vừa đi ngang qua đó; đứa con nít la lên kêu cứu: “Vớt tôi, kéo tôi chết!” Người dạy học nghe kêu day lại, lấy giọng nghiêm trang không nhằm lối mà la nó: “À, con độc nhỏ đó há! Coi, đại mãn răng mà đại dữ vậy! Công đâu mà đi sẵn sóc lũ quỷ đó: cha mẹ khổ cực chừng nào, mắc chần giữ sắp yêu đó! Họ nhọc nhằn biết là chừng nào! Thảm thương căn số họ!” Nói rồi nó kéo thằng nhỏ bỏ lên bờ.

Đây tôi trách nhiều kẻ hay nói, hay chê, hay làm tài khôn, phải xét lấy mình theo như lời nói trước đó. Một phần trong ba thứ dân này làm được một nước rất đông: đáng tạo hóa khéo ban ơn cho **nòi nắn** hần. Bất luận chuyện chi chúng nó đều xen miệng vào, uốn éo cái lưỡi luôn. Này! Bậu kéo qua ra khỏi chỗ nguy hiểm rồi bậu hay giảng.

20. CON GÀ TRỐNG VỚI NGỌC TRÂN CHÂU

Bữa kia con gà trống mổ được một hạt ngọc trân châu, nó đưa cho người thợ trau giới buôn bán ngọc mà rằng: “Tôi lấy hạt ngọc này làm trong sạch, mà một hạt lúa cho tôi thì là hay hơn.”

Người kia dốt nát có một bản sách, nó đem cho người bán sách ở gần nó mà rằng: “Tôi tưởng bản sách này hay; mà đồng tiền đồng bạc cho tôi thì là hay hơn.”

21. ONG NGHỆ VỚI ONG MẬT

Coi đồ làm thì biết thợ làm.

Có vài cái tàng ong vô chủ: ong nghệ giành nói của mình; ong mật chống cãi không chịu, mới đi kiện với con **ong đút** kia. Nó lấy làm khó xử: chúng khai rằng: chúng quanh mấy tàng ong đó, loài có cánh tiếng kêu vu vu, mình mẩy dài dài, màu sắc vàng lờm, như thể ong mật, có thấy ở đó đã lâu, mà ngật! Hình tích ong nghệ cũng giống in như vậy. Ong đút nghe các lẽ rồi không biết đoán làm sao, mới biểu tra hỏi lại cho ắt chắc, muốn cho mình bạch mới nghe ở kiến khai tự sự. Song cũng không được rõ ràng. Lúc ấy có một con ong mật rất khôn ngoan nó nói: “Xin dung cho tôi phân ít điều, làm vậy nào có ích chi? Đã gần sáu tháng để việc này lòng dòng chưa thấy phân xử thế nào, dần dà như vậy mật đủ hư rồi: rày xin quan trên phải xử hỏi đi; tra xét bấy lâu không ra mới sao? Làm chi cho nhiều từ đối nại, nhiều lớp lấy khẩu chiêu, mần gì cả đồng sách sổ, giấy tờ đồ khó hiểu. Xin để ong nghệ với mấy tôi làm; coi ai biết làm mật rất ngọt, tàng ong xây rất khéo

đó.” Khi ấy ông nghệ từ chối không chịu làm, nên biết nghề này quá tài năng nó; vậy ông dứt xử mật ấy về giao cho ông mật.

22. CÂY SÒI VỚI CỎ SẬY

Cây sồi bữa kia nói với cỏ sậy rằng: “Người đáng trách trời lắm; con chim sâu là một gánh nặng cho người: gió hiu hiu thỉnh thoảng thổi dạn mắt nước cũng làm cho người phải cúi đầu xuống, chớ như ta là trán cao giống núi *Caucase*, chẳng đành lòng cản ánh mặt trời, hạ chế sức bão bùng mới phỉ dạ. Gió chi cho người cũng là đông tố, gió nào cho ta cũng như không. Lại phải chi người sanh ra dưới cái tàng ta che phủ quanh đây, thì có đâu phải chịu đau đớn đường ấy; ta cản đông gió cho: mà người thường sanh trên những chỗ bãi ướt át chỗ cối dông gió. Ta xem trời ở bất công cùng người lắm. _ Cây nhỏ yếu đáp rằng: cái lòng ngài thương xót đó là bởi tánh tốt mà ra. Song chớ lo sự ấy làm chi. Đông gió là ít lấy làm lo sợ cho tôi hơn là cho ngài; tôi oặt xuống mà chẳng gãy. Ngài thuở nay chống cự các luồng gió dữ khỏi khòm lưng xuống; mà đọi hậu nhứt sẽ hay.” Nó nói vừa dứt lời, phút đâu trận dông dữ tợn ở hướng bắc thổi động đến. Cây sồi đứng vững vàng; cỏ sậy oặt xuống. Gió thổi dập bồi tới, thổi mạnh đến nỗi làm tróc kẻ đầu cận trời, chơn đưng âm ti.

23. CHUỘT HỘI LUẬN CHUYỆN

Con mèo kia tên là *Rodillard*, làm tàn hại chuột đến nỗi gần hết thấy nữa, vì nó sát già quá. Ít con còn lại, chẳng dám nói ra khỏi hang, kiếm chác có một phần tư bữa ăn thường lệ mà thôi; bọn khốn khó ấy cho *Rodillard*, không phải là mèo mà là quỷ. Vậy ngày kia, chàng va đi ve vãn đàng chỗ cao xa. Trong lúc ngần ngừ với vợ, nó chuột động lại mới tụ hội nơi một chỗ góc, tính việc cần kíp. Trước hết kẻ già đầu làng, người rất lanh lợi, bàn nói phải cột cho kíp chớ chày, một cái lục lạc nơi cổ *Rodillard*; làm vậy khi nó xuất trận, đi đâu hay đó, có chạy có trốn; biết một thể đó mà thôi. Ai nấy đồng hiệp ý ông đầu đảng: chẳng phương sanh lộ nào hay hơn. Có một điều khó là cột cái lục lạc. Kẻ nói tôi không đi, tôi chẳng phải là ngu suy; người rằng: tôi làm không được. Nói rộn một hồi rồi tản đi chẳng làm chi hết. (*Chuột bầy làm chẳng nên hang*)

24. CON CHÓ SÓI KIỆN CON CHỒN TRƯỚC TÒA CON KHỈ

Con chó sói kia nói họ ăn trộm của nó: con chồn lân cận tánh hạnh không được tốt, bị đòi hỏi về vụ ăn trộm đó. Việc này thưa trước tòa con khỉ, chẳng phải mượn thầy kiện thay mặt, mà chuyện đàng nào đàng ấy cãi lầy. Thần công chính chẳng ra sức giúp, để tự ý khỉ, nên mỗi việc ấy càng thêm rối rắm. Quan án

tháo mồ hôi nơi tòa xử đoán, khi chổi cãi, kêu la hết nước rồi, thì quan xử kiện, rõ đặng lòng vạ vọ chúng nó, bèn nói rằng: “Ta biết các người đã lâu; cả hai mắc phạt hết: vì chó sói, mi dầu không có mắt chi thì cũng phàn nàn; còn chồn kia có lấy vật họ đòi mi đây.”

25. HAI CON BÒ ĐƯỢC VỚI MỘT CON NHÁI

Hai con bò đực đánh coi ai được con bò cái tơ với phần sớ ấy. Con nhái kia than thở về sự đó. Nhái khác thấy hỏi rằng: “Chi vậy chị? _ Nó nói: Lạ thay! Chớ chẳng thấy hay sao? Rồi đây sao cho khỏi một con phải đi đày, con kia đuổi lừa nó phải bỏ đồng cỏ hết cai trị trên các đồng ấy, đến cai trị trong đầm đìa chỗ ta ở; khi ấy chơn hần nhận ta xuống dưới xa, kẻ kia rồi tới người nọ, phải chịu khổ về cái trận giặc, mà mụ bò cái tơ đó làm sanh sự.

Lòng lo sợ ấy là phải. Quả có một con bò đực đi ẩn thân chỗ ếch nhái ở: nó đạp chết một giờ hết vài chục.

Thảm thay! Đòi nào cũng thấy kẻ nhỏ chịu khổ về sự tầm bậy của người lớn.

27. CON CHIM BỊ MỘT MŨI TÊN

Con chim kia, bị một mũi tên gần chết, mới than thân trách phận, lại càng đau đớn thêm thì nói rằng: “Phải đổ nạn ấy tại mình ta mà ra! Người bắt nhơn, bây nhỏ lông nhỏ cánh ta làm tên bắn lại ta! Song le đừng cười chi cả, máy móc ác nghiệp: nhiều khi bây cũng mắc như ta vậy.”

Con cái *Japhet* nửa phần kia cấp khí giải cho nửa phần nọ luôn.

28. CON CHÓ SĂN CÁI VỚI CON BẬU BẠN NÓ

Con chó săn cái kia tới kỳ đẻ, chẳng biết đi đẻ ở đâu bây giờ, mới năn nỉ khéo nói đến đổi con bầu bạn nó chịu cho nó mượn cái chỗ mình đang ở, nó vô trú đó. Cách một ít lâu con bầu bạn nó trở về. Nó xin để cho nó mượn lăm bữa nữa: nó nói con cái còn đi bước lững chững chưa được vững vàng. Nói tắt cho mau, nó xin như vậy thì được như vậy. Kỳ nhì đã mãn, con kia lại hỏi nó cái chỗ mình cho mượn đó. Con chó cái săn chuyển này nhăn răng mà rằng: “Nếu chị làm sao cho chúng tôi ra khỏi được, thì tôi sẵn sàng đi ra với hết thầy cả đảng tôi.” Con cái nó khi ấy đã mạnh mẽ hết.

29. CON CHIM ƯNG VỚI CON BÒ HUNG

Con chim ưng rượt con thỏ, nó chạy miết thẳng về hang. Dọc đường gặp cái hang con bò hung. Ai này nghĩ coi chỗ ấy có kín đáo

chi: song le biết chỗ nào hơn bây giờ? Thỏ chun nằm co xuống đó. Chim ưng bắt kê chỗ ấy, đập xuống xốt lấy thỏ thì con bò hung ra xin giùm mà rằng: “Vua các loài chim, nếu chẳng vì tôi mà bắt lấy con thú khốn nạn này thì là dễ lắm: mà tôi xin chớ khá làm nhục tôi thế ấy; thỏ xin tha nó, thôi thì dung nó làm ơn, hay là bắt hết cả hai tôi: nó ở gần tôi, bậu bạn với tôi.” Chim ưng chẳng đổi đi đáp lại, lấy cánh đập con bò hung làm cho nó ngậy, làm cho nó phải nín, xốt phứt lấy thỏ. Con bò hung giận, bay đến ổ chim ưng, thấy không có nó, đập nát những trứng của nó, trứng nó yêu đương thương xốt, trông cậy có bấy nhiêu đó. Chẳng chừa trứng nào hết. Chim ưng về, thấy cửa nhà tan hoang, la van trời đất; không biết ai hại nó đó, nó phát giận căm gan. Nó than van vô ích; lời năn nỉ bay mất theo gió. Năm đó phải ở một mình buồn bực. Năm sau nó làm ổ chỗ cao hơn. Con bò hung lừa khi, đến đùa mấy cái trứng xuống: nó báo thù cho con thỏ chết ấy một lần nữa. Lần thứ hai này chim ưng rầu cho đến đôi kêu la vang rừng rú hơn sáu tháng trường. Sau thì chim ưng xin vua trời giúp, đem để trứng mình gần bụng lối về người, tưởng là được bình an trong chỗ đó; tưởng đâu *Jupiter* phải giữ gìn trứng ấy! Ai cả gan dám tới đó mà lấy. Vậy chẳng ai lấy hết. Kẻ nghịch cùng nó tính cách khác, nó làm rớt một chút phần trên cái áo vua trời: người giữ áo vãn phứt mấy cái trứng xuống. Khi chim ưng hay sự rủi ro đó, thì hăm *Jupiter* mà bỏ trào người, đi ở giữa đồng cát, chẳng phục tùng ai hết; nhiều lời quá thói nữa. *Jupiter* làm thịnh, con bò hung đến trước tòa người, phàn nàn và kể tự sự trước sau. Người dạy nói con chim ưng rõ lỗi ấy bởi nó, song hai đàng không chịu hòa, vua trời muốn làm cho xuôi mới tính để hườn lại lúc khác khi chim ưng mắc đi tò tí, khi loài bò hung mắc ở một chỗ không dám ló ra ban ngày.

30. CON SƯ TỬ VỚI CON ONG

“Loài hèn hạ, đồ khốn nạn! Đi cho khỏi đây.” Ấy là lời con sư tử ngày kia nói với con ong. Con này nói cho sư tử hay mình sẽ đánh giặc với nó: “Đấy là vua thì tưởng đây lo sợ hay sao? Con bò kia mạnh hơn đây; mà đây còn dắt nó đi như ý.” Ong nói chưa dứt lời liền rao xáp đánh, mình thối lấy kèn, mình làm lấy tướng. Ban đầu nó dẫn ngang, rồi chờ phải buổi, đánh động trên cổ con sư tử, làm cho nó gần ngậy đại. Sư tử sôi bọt mồm bọt miếng, con mắt toá hỏa; gầm rống. Chung quanh người ta trốn tránh, run sợ; sự kinh khủng cùng khắp đó thì là việc một con ong làm ra, con ong khôn ấy khuấy nó trót trăm chỗ, khi thì chích cái sống lưng, khi thì chích cái mỏ, khi lại chun vào trong mũi. Khi ấy sư tử nổi giận căm gan. Kẻ nghịch chẳng thấy đặng ấy thắng trận lại cười vì thấy mình chẳng vấu không nanh mà làm cho tướng kia phải đổ máu ra. Con sư tử khốn nạn **bon thân** cắn xé lấy mình, đập đuôi chung quanh hông, làm om làng om xóm, cơn nóng giận ấy làm cho nó mệt, cho nó đuối; mệt ngất nằm úp mặt xuống đất mà chịu. Ong ra khỏi trận cách vinh hiển; mình đã xáp đánh, lại

rao lấy sự thắng trận, đi rao cùng hết, rồi gập dọc đàng chỉ nhện nhện dẫn⁷⁹; mắc đó rồi đời.

Đây dạy ta giống chi? Dạy ta hai sự: một là trong những kẻ nghịch cùng ta kẻ đáng sợ thường là kẻ nhỏ hơn hết; hai là kẻ thoát khỏi nơi chỗ tai hại lớn phải chết về việc nhỏ mọn hơn hết⁸⁰.

31. CON LỪA CHỜ RONG ĐÁ VỚI CON LỪA CHỜ MUỐI

Người kia dắt hai con lừa. Một con chờ rong đá đi như kẻ chạy tở⁸¹, còn con kia, họ nói giục giặc đi bước chậm chạp như kẻ bưng đồ pha li sợ đi mau té bể: nó chờ muối. Hai lừa qua đèo qua ải sau rốt tới chỗ sông cạn lấy làm khó lắm. kẻ dắt lừa thường bữa đi qua chỗ sông cạn đó thì cỡi con lừa chờ rong đá, lừa con kia đi trước; nó muốn làm tự ý, bèn sụp xuống lỗ, lên được ra khỏi; vì nó lội một hồi muối ta ra ráo, nhẹ nhàng hai vai. Con chờ rong đá bắt chước làm theo, như con trêu tin chúng lủi đầu theo. Đó lừa ta xuống nước nó lặn cho tới cổ nó, kẻ dắt với rong đá, cả ba đều uống nước: kẻ dắt với con lừa uống kinh cùng rong đá⁸². Rong đá rút nước nhiều quá, rất nặng nề, đến đổi lừa đuối vô không tới bờ được, kẻ dắt thấy vậy đau lòng xót dạ, lừa đà chắc chết. Có người tới giúp: mà giúp làm sao được; đó ai nấy thấy, chẳng nên làm như vậy. Tôi muốn nói lại điều này: (*Thấy người ăn khoai, vác mai chạy quấy*).

32. CON SỰ TỬ VỚI CON CHUỘT

Con chuột ở trong hang chun ra một cách ơ hờ ở giữa chơn con sự tử. Vua thú vật nhơn dịp ấy, cho nó biết mình là ai, rồi tha không giết chuột. Ơn này không mất, ai dè con sự tử mà phải nhờ con chuột, nhưng mà khi ra khỏi rùng, rũi đâu xảy đến cho sự tử này, phải mắc vào bẫy rập, những tiếng gầm hét chẳng làm cho nó ra khỏi đó được. Anh chuột chạy đến, lấy răng cắn xé một mối gút, gặm đứt búng sút ra và bẫy rập.

Sự nhịn nhục và sự lâu dài còn hơn sự mạnh mẽ và sự nóng nảy.

33. CON BÒ CÂU VỚI CON KIẾN

Con bò câu uống nước nơi cái mé suối kia, tại đó có một con kiến rũi thì đã té xuống rồi: nó rần rúc thôi ã hết sức, cũng không vô được tới bờ. Con bò câu ngó thấy, động lòng thương, bỏ

⁷⁹ Tở nhện giăng.

⁸⁰ Lời dạy này quá hay!

⁸¹ Kẻ chạy tở: Người đi công văn. Đem công văn từ cấp này sang cấp kia, từ sở này sang sở nọ thì thông thả thôi, gáp gáp gì!

⁸² Uống kinh cùng rong đá: Uống đua, nói hai đàng đều rút nước vô mình.

xuống nước một sợi cỏ, con kiến leo theo đó dễ vô tới bờ và thoát khỏi chết. Lúc ấy thằng cha rầy kia đi chân không và cầm một cây ná, vừa đi ngang qua gần đó thấy con bò câu, lòng đà hớn hở tính chặc vào nôi. Khi nó đang nhắm bắn con bò câu, con kiến vọt chích nơi gót cẳng, nó vùng day đầu lại, con bò câu lúc ấy cất lên bay riết đi, chẳng lâu nó ra khỏi vùng nguy hiểm. Của thằng cha rầy kể chặc được ăn đó nó đã bay đi với con bò câu⁸³ rồi. *Ơn ra chẳng mất.*

34. CON THỎ VỚI ÉCH NHÁI

Con thỏ kia chiêm nghiệm ở trong hang nó (vì, không chiêm nghiệm, thời biết làm chi ở trong hang?) Con thỏ này buồn bã quá chừng: nó đã buồn bực lại tánh sợ sệt làm cho nó thêm bứt rứt bực mình. Nó nói: “Những kẻ tánh hay sợ sệt đều rất khốn khổ! Chẳng ăn đặng món chi như ý: chẳng hề được toại chí bao giờ; mắc những cơn kinh hãi bối rối luôn. Đó tôi ở đời những vậy mãi thế. Nếu tôi không có con mắt tự nhiên mở hoai, thì những nỗi sợ sệt cũng chẳng ngủ được. Có kẻ hiền ngộ biểu: hãy sửa mình. Nào! Sự sợ có sửa được chẳng? Tôi cũng tin chắc rằng người ta cũng sợ như tôi.” Thỏ ta suy luận như vậy, nhưng cũng phòng ngừa coi chừng coi đỡ. Chứng nó nhút nhát, lo sợ: cái hơi thờ, cái bóng, cái chi bất kỳ, thấy đều làm cho nó phát rét. Con thú hay ưu sầu ấy, đang khi mơ tưởng đến nỗi này, bèn nghe một tiếng nhỏ nhỏ: nó vọt chạy về hang. Chạy ngang trên bờ ao kia. Éch liền nhảy xuống nước, lặn miết vô hang sâu thẳm. Thỏ thấy vậy mới rằng: “À! Tôi làm cho chúng sợ tôi cũng như tôi sợ chúng! Mặt tôi cũng làm cho người ta kinh hãi! Tôi làm cho dinh trại quan quân thất vía hồn kinh! Tôi đâu có được đồng được đường ấy là! Có lý nào! Thú vật run rẩy trước mặt tôi! Vậy tôi chẳng có oai sấm sét à! Tôi thấy rõ chẳng có ai rất nhát ở trên đời mà chẳng gặp được kẻ nhát hơn mình.”

38. NGƯỜI BÁN BỘT, ĐƯA CON TRAI NÓ VỚI CON LỪA

Tôi đọc trong sách kia, thấy có một tên bán bột với đứa con trai nó, cha già con muộn, chẳng phải con nít, mà là một đứa mười lăm tuổi, nhớ như vậy: hai cha con đi bán con lừa tại chợ phiên. Cột chơn con lừa lại, khiến tòn ten như một cái đèn pha li, cho khỏi sút một chút thịt, bán buôn cho đặng giá. Đồ khốn! Quân ngu! Nậu dốt⁸⁴, què mùa! Kẻ mới thấy hai cha con liền tức cười mà rằng: “Hai tên này giấu giếc chi đây? Nó ngốc hơn con lừa nó khiên đấy.” Tên bán bột, tai nghe lời ấy, biết mình làm quấy, mới mở con lừa ra, để cho nó đi. Con lừa, coi tuồng ưả thế kia hơn, có hơi phiên, mở miệng than van, tên bán bột chẳng quản đến nó;

⁸³ Để ý cả bài đều một hai viết bò câu. Đó là cách nói xưa, nay đã trại đi.

⁸⁴ Nậu dốt: Kẻ dốt.

biểu con lên cỡi, còn mình đi theo sau: bỗng đâu có ba người buôn bán vừa đi qua. Thấy lạ con mắt. Người già hơn hết la thằng nhỏ rằng: “Cơ khổ thôi nhưng! Chưa xuống, còn đợi để người ta biểu, mi, còn nhỏ có đũa hầu râu bạc! Bậu đi theo sau, ông già lên cỡi mới phải. _ Tên bán bột đáp rằng: phờ ông nói phải, tôi phải vưng lời.” Thằng nhỏ xuống, ông già lên. Khi ba đứa con gái đi ngang qua đó, thì có một đứa nói rằng: “Xấu hổ quá, thấy một đứa nhỏ đi bước lững chững như vậy, còn lão ngốc kia ngồi in hòa thượng, giống bò con cỡi lừa, trong thế tưởng là khôn ngoan lắm. _ Tên bán bột đáp rằng: dự tuổi qua đây, thì còn bò con đâu nữa. Cô đi thì cứ đi, việc tôi thì mặc tôi.” Người nhạo kẻ cười, tên bán bột tính mình làm bậy, mới biểu con lên ngồi chung. Cách ba mươi bước đàng, gặp kẻ khác họ chê bai nữa. Có một người nói rằng: “Hai tên ni điên, con lừa chịu mằn rặng nổi, nặng lắm nó phải chết chẳng không. Có lý nào! Bắt con lừa chở nặng mằn rứa! Chẳng có lòng thương con thú làm tôi nó chút nào sao? Có khi chúng nó đi bán da lừa chi đây. _ Tên bán bột đáp rằng: vậy chúc! Kẻ khùng mới muốn được bụng mỗi người. Nào, thử coi có thể chi làm cho họ khỏi nói chẳng.” Hai cha con xuống đi bộ, để con lừa đi thông thả một mình ở đàng trước. Có một người kia gặp thì nói rằng: “Thói đời nào dạy để lừa đi thông thả, còn chủ phải mệt nhọc? Chẳng rõ con lừa hay là người chủ, sanh ra đặng mà chịu lao khổ mằn rứa **kà**? Tôi khuyên hai người nên để nó trong khám mà thờ. Mình đi bộ mòn giầy, có lừa không dám cỡi! *Nicolas* có làm mằn rứa ở mô. Vì khi đi viếng nàng *Jeanne*, thì chàng ấy có cỡi lừa, còn câu hát như vậy. Cả và ba là lừa ráo! _ Tên bán bột đáp rằng: tôi đại như lừa, tôi chịu chẳng chối. Lưỡi không xương nhiều đều lắt léo: nói xuôi cũng được, nói ngược cũng xong. Từ rày sắp tới, ai chê, ai khen, ai nói chi, chẳng nói chi mặc ý, cứ việc tiện nghi tôi làm: tô kỳ vị nhi hành.” Tên ni tính mằn rứa là phải.

39. CON CHÓ SÓI GIẢ LÀM KẼ CHẶN CHIÊN

Con chó sói kia có ăn được một ít con chiên lồi xóm bên tường rằng phải bắt chước mưu con chồn cáo và làm ra vai tuồng khác: Nó mặc áo như kẻ chặn chiên, mang một cái áo to, lấy cây làm gậy cũng không quên cái còi. Lại có đề trên cái nón đặng, làm cho đặng mưu kể rằng: “Ấy tôi là *Guillot*, kẻ chặn bày chiên này.” Minh nó đã có mặc như vậy, hai chơn trước lại dựa trên cây gậy, tên *Guillot* giả ấy thủng thẳng lại gần. Tên *Guillot* thiệt, nằm dài trên cỏ cú, khi ấy ngủ mê man; con chó cũng ngủ còn cái còi không ai đụng tới. Có nhiều chiên cũng ngủ như vậy. Tên giả hình ấy để cho chúng nó ngủ; đã có mặc áo rồi bèn muốn giả thêm lời nói nữa đặng mà dắt những chiên về chỗ nó trú, ấy đều nó tưởng là cần kíp. Song le đều ấy làm hư công cuộc nó làm: nó giả không được cái giọng kẻ chặn chiên. Giọng nó nói ra làm vang dây rừng rú, và làm bày mưu gia nó ra. Nghe tiếng đó, chiên chó với kẻ chặn giữ đều giật mình thức dậy. Con chó sói này, lúc bán búa, mặc lấy cái áo ràng buộc, chẳng chạy khỏi, cũng không cựa được.

Hễ là đứa gian, thì phải bị bắt, khỏi nơi kia mắc chỗ nọ.

Hễ là chó sói, thì làm theo chó sói: làm vậy thì mới chắc cho.

43. CHÓ SÓI VỚI CON CÒ

Chó sói thường hốc ăn. Vậy họ nói con chó sói kia có đồ ăn bị bằm, thì lật đặt tấp nuốt đến nỗi nó tưởng đà vong mạng rồi. Một cái xương cấn ngang nơi họng nó. Chó sói này la không được, may phước, có một con cò đi ngang qua gần đó. Nó ra dấu kêu, cò chạy lại. Đó cò liền chữa cứu nó. Cò rút cái xương ra; rồi hỏi tiền công vì làm mau lại êm. Chó sói mới nói: “tiền công bậu! khéo dõn! Kỳ thiệt, phải chơi gì! Để cho bậu rút cổ ra khỏi họng qua, mà lấy ơn ấy làm chưa trọng. É! bậu là đồ bạc ngãi: đi, đừng leo hánh đây mà mang khốn giờ!”

44. CON SƯ TỬ BỊ NGƯỜI TA KHI

Họ bày ra một bức tượng vẽ một con sư tử hình vóc lớn quá chừng bị có một người kia vật té xuống. Kê qua người lại ngó vào lấy đó làm vinh. Con sư tử đi ngang qua bát cái lời họ khoe khoang mà rằng: “Tao coi đó thì thiệt họ cho bậy hơn: song le tên thợ ấy phỉnh phờ bậy mà thôi; nó vẽ đối ai làm chi nó. Ví bằng bạn tác tao biết vẽ, thì thật ta ở trên mới phải lẽ hơn.”

45. CON CHỒN VỚI TRÁI NHO

Con chồn kia lấu tau hay khua mỏ, có kẻ lại nói nó tánh nét dè dặt, đói đã gần chết, thấy trên giàn, nho chín đỏ lỏm đỏ lường, chú bọm thèm muốn ăn hết hơi hết nghìn, mà chồm với hái không tới thì rằng: “Còn xanh quá, quân bậy bạ nó mới đi ăn như vậy.” Than vậy chớ biết làm sao được!

46. CON SƯ TỬ TRỞ VỀ GIÀ

Các thú ở rừng đều kinh hãi con sư tử kia, già cả tuổi tác, than tiếc việc đồng dục khi xưa, sau bị thần bộc mình nó chống cự, vì mình già suy yếu, còn chúng nó thì ra mạnh mẽ. Ngựa đá, gấu tấp, bò húc. Con sư tử khốn nạn ấy, liệt nhược, buồn bực, tuổi già quánh đế, gằm hét gắng gượng chẳng đặng nữa. Nó chờ ngày chết chẳng phàn nàn chi nữa hết; khi thấy cho tới nô lừa cũng chạy đến hang mình, bèn nổi xung mà rằng: “Ấy là quá thối cho chớ! Chết thì tao chết, mà có đâu đi chịu nhà nấu giày bừa, vậy cũng bằng chết hai bận.”

Lừa ta bị đá than rằng: chẳng dè sư tử dữ dần thế ni.

49. CON CƯỜNG MANG LÔNG CON CÔNG

Con công thay lông: con cường lấy lông nó; rồi kết vào; kiêu căng nhảy múa với các công khác, ngỡ mình là lịch sự sang trọng.

Công nhìn biết nó: mới bấm nhẽ, nhạo cười, nhỏ lông dị kỳ; cường đi chui nhủi theo loài mình nó cũng đuổi ra khỏi cửa.

50. CON LẠT ĐÀ VỚI KHÚC CÂY NỔI

Kẻ mới thấy con lạt đà, bèn chạy tránh cho khỏi nó. Kẻ thứ hai lại gần; người thứ ba dám làm vòng cột cổ nó. Thói quen như vậy làm cho ta xem mọi vật làm thường: Cái chi ta lấy làm dị lợp, lạ lùng, chừng coi riết cho lâu, bèn quen con mắt. Nói đến đây, bắt nhớ khi kia họ đặt quân canh, nó thấy ngoài biển khơi một cái chi đó, nó liền nhận nói là một chiếc tàu trận lớn. Một hồi lâu, vật ấy hóa nên một chiếc ghe chở bổi, rồi thành ra chiếc xuồng nhỏ, rồi tới như gói hàng, sau rõ lại là một khúc cây trôi nổi trên mặt nước.

52. CON CHÒN VỚI ĐÀU NGƯỜI

Phần nhiều về kẻ làm lớn đều là mặt giả hát bội; Làm tuồng nghiêm nghị cho chúng vì sợ. Lừa thấy sao đoán vậy, chớ chòn không, nó xem xét tột gốc, coi đủ mọi bề: và khi rõ biết đồ đó được một cái bộ mặt mà thôi, thì nó dùng một tiếng cái đầu anh hùng biểu nó nói rất trúng, nhằm lối hung. Ấy là một cái đầu họ trống hồng, mà đều lớn hơn đầu người ta thiệt. Chòn ngợi khen chạm trở mà rằng: “Đầu ni tốt thật, mà ngật không óc.”

Đã sâu trí, lại cao tài, La Fontaine hiệu đặt bài này ra.

53. LỜI ÔNG SOCRATE NÓI

Ngày kia ông *Socrate* cất nhà, mỗi người đều bắt tỳ ố công việc ông ấy làm: kẻ nói nội tâm trong nhà thiệt đà chẳng xứng đáng cho đứng thưởng trọng thể ấy, người chê bai mặt trước, hết thầy đều nói một ý rằng buông the hẹp quá. Người như vậy, sao ở nhà như vậy! Cựa quậy gần không đặng. Ông *Socrate* mới rằng: “Vái trời cho nhà thể ấy có đầy người thiệt bằng hữu!” Ông hiền này lấy nhà mình làm lớn quá cho những kẻ đầy thì là phải.

Mỗi người nói mình là bạn hữu; mà kẻ khùng mới đem bụng tin điều ấy: chẳng chi là thường hơn tiếng này (tiếng bằng hữu), chẳng chi làm lạ hơn tên ấy (tên bằng hữu).

54. ÔNG GIÀ VỚI MẤY ĐỨA CON

Ông già kia khi gần qua đời nói với con rằng: “Ơ các con rất yêu dấu, bây bẻ bó giáo này coi thử được không, rồi tao giải nghĩa cho bây nghe, cái mối nó buộc những giáo ấy lại với nhau.” Người trưởng nam lấy bẻ hết sức không được, thì trả lời mà rằng: “Tôi nhường cho kẻ mạnh hơn.” Người thứ hai lãnh lấy, chuyên thần lực mà cũng chẳng ra chi. Người thứ ba cũng làm thử coi có được chẳng. Hết thầy cả ba đều thất công vô ích. Bó giáo ấy còn

nguyên hiện, chẳng cây nào gãy hết. Ông già mới nói: “Đồ yếu ớt ở đâu! Tao phải làm cho bây biết sức tao còn làm được việc như vậy”. Mấy người con tưởng nói chơi, nên chuôm chiêm cười, ai dè bẻ được: ông ấy mở bó giáo ra, thủng thẳng bẻ từ cây gãy ráo. Bẻ rồi mới nói cùng các con rằng: “Bây thấy sự hiệp giùm với nhau mạnh vậy chăng; ở các con, hãy ở chung lại với nhau, phải thương nhau cùng ăn ở cho thuận hòa với nhau.”

Từ khi ông già ấy thọ bệnh nằm xuống, thì một lấy lời này mà nói cùng các con mà thôi. Đến khi ông ấy biết mình gần chết, thì nói rằng: “Ở các con rất yêu dấu, từ giã các con, cha đi về quê kiểng tiên nhân ta; hãy hứa với cha một điều là anh em hòa thuận thương yêu nhau; phải chi cha được các con hứa lời ấy trước khi nhắm mắt.” Cả ba con trai ông già ấy, mỗi người và khóc và quyết chắc với cha điều ấy hết. Ông ấy nắm tay ba con mà chết.

Ba anh em hưởng một cái gia tài lớn lắm, mà rối việc quá: kẻ chủ nợ tịch ký, người láng giềng đi kiện. Đầu hết thì ba anh em gỡ xong việc. Anh em ở tử tế rất lạ, song không được bền: tình cốt nhục buộc nhau lại, sự tư lợi nó phân rẽ nhau ra. Người đốc vô, kẻ nói ra, anh em liền tương phân gia tài. Người giành cái kia, kẻ đòi chia món nọ, kẻ nhiều người ít, rày rà sanh ra kiện cáo; quan kia khi lấy có kia xử người anh thất, khi bắt tì nọ xử người em thất. Kẻ chủ nợ, người hàng xóm, thấy anh em bất bình, họ đầu vãi đơn vào, người kiện chuyện kia, kẻ thừa việc nọ. Ba anh em rẽ nhau, anh trái em, em nghịch anh, không ai theo ý ai: người muốn thuận, kẻ lại không. Gia tài sự nghiệp anh em này chẳng bao lâu, đều tan hoang hết.

Khi đó thoát nhớ sự bó giáo hiệp lại rẽ ra, mới biết khôn thì đã dại rồi.

55. KẸ HÀ TIỆN LÀM MẮT CỦA NÓ

Cửa có dùng mới gọi là cửa. Hỏi các người ham muốn chất đồng hoài, để đồng kia trên đồng nọ, có ích lợi chi hơn là người không có. Ông *Diogène* dưới kia cũng giàu có bằng chúng nó, còn tên hà tiện này cũng nghèo khó như ông ấy vậy. Cái người chôn cửa mà ông *Ésope* nói đây dùng làm gương về việc ấy.

Người khốn nạn này chờ kiếp sau mới hưởng của mình; nó không phải chủ vàng, mà vàng là chủ nó. Tên này có vàng chôn dưới đất, bụng dạ đem theo, ngày đêm chẳng chi xao lãng, nó cứ tư tưởng chỗ ấy luôn, và tôn kính của nó chẳng dám đá động. Khi đi khi đến, khi uống khi ăn một chút xiêu thì rồi, có một cái lo tưởng chỗ chôn vàng ấy. Nó đi đó nhiều bận quá, đến đổi người đào huyết kia thấy nó, bắt nghi có của chôn, đào lấy của ấy đi chẳng nói chi hết.

Bữa kia thằng hà tiện ra đó coi thấy trống, vàng mất ráo. Chừng mới khóc rờn: nó than thở; bút đầu bút cổ. Người kia đi ngang qua đó mới hỏi nó chuyện chi mà la hét làm vậy. Nó nói: “vàng của tôi họ lấy hết. _ Vàng của mày! Để đâu cho chúng lấy? _ Khít một bên cục đá đây này. _ Kỳ! Giặc giã chi mà đem đi xa? Để tại nhà, để trong phòng chẳng hay hơn là dời chỗ làm vậy?

Muốn xài chừng nào cũng được, khỏi mất công. _ Trời đất ôi! Có phải như vậy đâu? Bạc có vào như nó ra chẳng? Tôi chẳng hề động đến nó. _ Kề kia rằng: mầy chẳng hề động đến bạc đó vậy thì cũng chẳng khác chi để một cục đá chỗ ấy; vì không xài tới.”

Ta gọi là *thủ tiền lỗ*.

58. NGƯỜI CÀY CÂY VỚI MẢY ĐỨA CON

Hãy ra làm công việc, thì mới ít thiếu thốn cho. Người cày cấy kia giàu có, khi gần chết kêu các con lại mà rằng: “Đừng có bán miếng đất ông bà ta để lại: có một cái kho vàng trong đó. Cha không biết nó ở chỗ nào, mà bèn lòng một chút, thì các con sẽ tìm được, tìm lâu sao cũng được. Hễ mùa màng gặt hái rồi, thì cày bừa đất ấy, đào, bươi, cuốc xốc, chớ để chỗ nào mà tay chẳng bươi qua móc lại.” Người cha mạng một rồi, mấy người con bừa xới đất ấy, bên này, bên kia, cùng khắp, làm đất siêng năng quá, tới cuối năm, sanh lợi được bạc nhiều lắm, không phải là bạc chôn đào được, mà là bạc bán đồ thổ sản trồng nơi đất ấy. Người cha khôn ngoan chỉ cho các con biết, trước khi qua đời, rằng việc làm là một cái kho vàng, nghĩa là tay làm ra của.

59. NÚI ĐÈ

Hòn núi kia chuyển động găm hết rất lớn đến nỗi ai ai nghe tiếng chạy đến, cũng tưởng nó chắc sanh ra một cái thành to hơn *Paris*; ai ngờ nó sanh ra một con chuột lắt.

60. GÀ ĐÈ TRỨNG VÀNG

Tham thì thâm. Tôi muốn dẫn chứng lời này nọ là thuật chuyện con gà thường bừa đẻ ra một trứng vàng, chủ gà tưởng trong mình con gà có một kho vàng. Nó đem làm thịt đi, mổ ra thấy cũng giống như gà thường vậy. Ấy mình làm cho mình phải mất của quý trọn của mình.

61. CON LỪA CHỜ HÀI CỐT THÁNH

Con lừa chờ hài cốt thánh ngữ là người ta kính mình: tưởng vậy nên mới bước đi xênh xang, hưởng mùi trầm nghe đọc kinh như thể nhờ nó vậy. Có kẻ thấy nó làm mới nói cùng nó rằng: ý ơ cụ lừa, bỏ sự kiêu ngạo đại dộ ấy đi. Chẳng phải kính thờ cụ đâu, họ thờ thánh thờ thần đó.”

Quan văn đốt nát ra chi, họ vì áo mào chẳng vì người mang.

62. CON NAI VỚI CÂY NHO

Con nai kia nhờ một cây nho cao lắm, như thể người ta thấy trong nhiều chỗ vậy, núp đó mà khỏi chết, mấy người đi săn không thấy nó, thì ngờ là chó mình chạy hụt; vậy mới kêu chó lại. Con nai khôn nạn, bèn ăn lấy cây làm ơn cứu nó đó: bắt ngài quá chừng! Người ta nghe tiếng nó, họ quay lại đuổi nó ra: nó phải chết chỗ đó. Khi ấy nó rằng: “Trời phạt đáng lắm: ở những kẻ bắt ngài! Thấy vậy nên dừng dừng dừng, mang ơn người giúp thì đừng bội ơn.” Nói rồi liền té xuống. Chó lại phân thân; đến chết nó chẳng kêu rêu cùng những kẻ sẵn làm chi cho vô ích.

Thật gương răn kẻ bất trung, nương nhờ nhà chúng phản cùng người xuôi.

63. CON SƯ TỬ ĐI ĐÁNH GIẶC

Con sư tử lo tính trong trí khôn làm một việc: mới hội nghị việc giặc, sai sử các quan hầu, biểu cho thú vật hay. Cả thấy đều một ý, tùy tài lực dụng, con voi phải chở đồ đạc cần kíp trên lưng, và đánh như thường; con gấu sắm sửa mà hãm thành; con chồn lo mưu định kế; còn con khỉ múa bộ múa tịch mà nhử kẻ địch. Có kẻ rằng: “Hãy đuổi những lừa đi, giống bất trị, với những thỏ, loài hay kinh khủng. _ Vua rằng: không, trăm muốn dụng hết: đạo binh ta không chúng nó thì chẳng trọn. Lừa sẽ làm cho chúng sợ hãi, dùng để thổi kèn, còn thỏ dụng được để báo tin.”

64. CHUYỆN CON GẤU VỚI HAI NGƯỜI ĐỒNG NGHỀ

Hai người kia làm một nghề với nhau, túng tiền bạc xài, mới bán cho người buôn da ở gần chúng nó một cái da con gấu còn sống, ít lâu chúng nó sẽ giết, ấy là lời chúng nó nói vậy. Chúng nó thuật rằng gấu ấy là vua các gấu khác; người buôn bán mong làm giàu về tấm da đó: Da này làm ấm trong khi lạnh lẽo hơn hết; có khi làm được tới hai cái áo. *Dindenaut* thuở xưa ít bào chuốt chiên của nó hơn hai tên này nói con gấu đó: là vị mình chớ chẳng vị chi con thú mà chuốt ngọt đường ấy. Chịu giao gấu có chậm thì là hai ngày, giá cả đành rồi, mới đi rình bắt gấu; gặp nó đang đi tới, đang chạy xốc đến. Coi hai tên ấy đà kinh hồn như bị sét đánh. Không y như lời giao ấy được rồi, phải tính cho dút: bắt thường gấu sao, không thấy nói chi ráo. Một người leo lên ngọn cây; người kia, lạnh hơn đá, hơn đồng, nằm sấp xuống, giả đồ chết, nín hơi lại, vì có nghe nói gấu ít hay làm dữ với cái cây chết, không động, không thờ. Con gấu, giống bộ khùng, làm thấy xác nằm trơ, tưởng xác chết; lại e chúng gạt, lật đi lật lại, kê mỏ lại gần, ngửi chỗ mùi rồi rằng: “Đó là cây chết; phải tránh đi vì nó đà có mùi.” Nói vậy rồi gấu đi vào trong rừng gần đó. Người kia ở trên cây tuốt xuống, chạy lại chỗ người nọ mà nói rằng mình chẳng mắc hại chi hết, một sợ hãi mà thôi, lại hỏi rằng: “Sao! Cái da gấu bây giờ biết làm sao? Mà nó kê một bên tai nói chi với

mày vậy? Vì nó lại gần khít, lấy móng mà lật mày. _ Nó biểu tao: “Đừng kể chác khi bắt chưa được.” (*chưa vô vòng, đà mong ăn thịt*)

67. CON NGỰA VỚI CON LỪA

Phải giúp nhau ở thế gian này: nếu kẻ ở gần ta có chết đi, thì gánh nặng ấy về ta chịu.

Con lừa kia đi với con ngựa ít biết điều, con ngựa chở có một cái yên mà thôi, còn con lừa chở rất nhiều đồ chịu đà không nổi. Nó xin con ngựa chở vớt cho nó một chút; Bằng không thì nó phải chết trước khi đi tới chốn thị thiêng. Nó nói: “Lời xin ấy cũng chẳng phải vô phép: nửa phần đồ nặng này cho anh cũng như chơi, cũng như không.” Con ngựa không chịu, địt tèn tẹt; đến khi nó thấy con lừa chết dưới cái đồ nặng nề đó, bèn biết rõ ràng mình có lỗi. Vậy đó rồi họ bắt nó kéo lấy cái xe lừa và chở thêm cái da lừa nữa.

68. CON CHÓ BUÔNG CÁI ĐỒ CỦA NÓ MÀ THEO CÁI BÓNG

Ai ai cũng làm ở dưới thế này: thường thấy không biết là bao nhiêu kẻ khùng chạy theo cái bóng. Phải biểu chúng nó xem chuyện con chó ông *Esopé* nói đây.

Con chó này khi thấy đồ của nó ngậm nơi miệng dọi hình ở dưới nước bèn bỏ đồ ấy mà theo cái hình đó, hòng chết chìm. Cái sông vùng nổi sóng chuyển động; nó ráng rúc hết sức mới vô tới bờ, đã chẳng có cái bóng, lại đồ ấy cũng không.

69. KẸ ĐÁNH XE MẮC LẦY

Lão kia đánh một cái xe cở khô thấy xe mình mắc lầy. Lão ở xa nhằm chỗ không người giúp: ở ngoài đồng, gần tổng kia về xứ *Bass-Bretagne*, kêu là *Quimper-Corentin*. Cũng dễ biết là tại cái mạng nó khiến cho người ta đến đó, khi nó muốn cho họ tức tối bực mình. Trời phù hộ ta về việc đi đàng! Chừ nói lại chuyện kẻ đánh xe mắc lầy trong mấy chỗ này, kìa lão đang rửa, thề đến sức. Nổi thần hung, chưởi lỗ, chưởi hang, chưởi ngựa, chưởi xe, rồi lại quày chưởi mình. Sau lão mới kêu ông thần, có danh tiếng trong thế gian, cứu lão. “*Hercule*, hãy giúp tôi, nếu lưng ông đỡ nổi trái đất, thì cánh tay ông kéo tôi ra được khỏi đây.” Nó khấn vái rồi bèn nghe trong mây một tiếng nói với nó như vậy: “*Hercule* muốn cho người ta chuyển động; rồi thần ấy mới giúp. Hãy coi tại đâu phải sụp xuống mà mắc lại đó; lấp chỗ đàng xe đó cho ta. Nhà người làm rồi chưa? _ Lão nói: thưa rồi. _ Cái tiếng ấy đáp rằng: vậy chừ ta giúp nhà người; hãy lấy cái roi đánh ngựa. _ tôi lấy rồi. Sao vậy cà? Cái xe của tôi nó đi như ý! Đáng khen thần *hercule!*” Cái tiếng khi ấy nói lại rằng: “Ngựa của người đi ra khỏi đó dễ lắm thấy không?”

Hãy ra công thì trời sẽ giúp mày. Nghĩa là chịu khó, thì khỏi khó. (*Cầu nhưn bắt như cầu ki.*)

70. THÚ VẬT ĐAU BỊNH DỊCH KHÍ

Cái bệnh kia làm cho ai nấy kinh khủng, bệnh trời giận bày ra mà phạt tội lỗi dưới đất này, (bệnh dịch khí là bệnh nói đó) trong một ngày làm đầy âm phủ, bệnh ấy làm hại loài thú vật. Không có cho chết hết thầy, mà hết thầy đều vương: chẳng thấy con nào lo phương liệu cứu cái thân gần chết, chẳng thèm ăn uống chi cả; nào chó sói, nào chồn cáo, chẳng con nào đi rình bắt thịt; bò câu trốn tránh, hết túc gáy, hết rù quén, hết vui vẻ nữa.

Con sư tử nhóm hội nghị, mới nói: “Anh em ơi, tôi tưởng trời cho cái tai ách này vì tội lỗi chúng ta. Phải chi kẻ có tội hơn hết liều mình chịu lấy cái cơn trời giận đó. Sử còn ghi rằng trong lúc tai hại thể ấy, thì người ta liều mình như vậy. Ấy đừng có dua mị; trong lòng ta có sao thì phải xưng ra ngay như vậy. Phận tôi, hồi đói thèm, có ăn hết nhiều chiên. Nghĩ lại nó cũng không làm chi đến tôi, chẳng chống cự chi: lại có một đôi khi tôi cũng ăn luôn tên chẵn chiên nữa. Vậy tôi sẽ liều mình, nếu phải làm như vậy: song le tôi tưởng để mọi người xưng thiệt như thể tôi đó thì hay; vì theo phép công bình, thì ai cũng nguyện cho kẻ có tội hơn hết phải chết. _ Con chồn nói ra rằng: muôn tâu, bệ hạ từ thiện quá; những điều bệ hạ xét nét đó cũng đủ rõ lòng bệ hạ ngay thật lắm. Ăn chiên, đồ khốn, loài khùng, ấy phải là tội sao? Không tội chi hết. Bệ hạ, khi nhai chiên thì làm cho nó vinh hiển lắm; còn như tên chẵn chiên, thì là đáng ăn quá chừng, quân đó nó hành hại thú vật quá đổi.” Con chồn nói vậy, mấy con kia a dua xúm khen. Chẳng ai dám hạch hỏi tội trọng của con cọp, con chó sói cũng là các con mạnh bạo khác: hết thầy loài hung hăng, cho đến nô chó, theo lời mỗi một con nói nó, thì đều là thánh là thần ráo; tới phiên con lừa ra nói: “Tôi nhớ khi đi ngang qua cái đồng cỏ của thầy tu, thì bởi đói, bởi gặp dịp, bởi cỏ non, lại tôi tưởng bởi quỷ nó dục tôi nên tôi có ăn hết một miếng bằng cái lưỡi tôi, nói thiệt, tôi chẳng có phép ăn như vậy.” Nghe nói rồi, các thú khác la thộp con lừa. Con chó sói kia vẫn một vật ít dẫn chứng nói phải nộ mình con thú khốn đó, con sói đầu đó, con ghẻ chốc đó, nó làm cho hết thầy sanh bệnh hoạn. Tội nhẹ con lừa ấy xử phải treo. Ăn cỏ của kẻ khác! Tội ấy gồm ghiếc là dường nào! Có một sự chết mới hết tội nó.

71. CON CHUỘT LÁNH CHỖ TRẦN AI

Trong sự tích của người Phương đông có nói chuyện một con chuột kia, nhằm việc đời, xa lánh tiếng rày rà, vào ở trong ổ bánh sữa Hollande. Chỗ ấy thật vắng vẻ, chung quanh đều lạng lẽ. Anh thầy mới tu ta ăn ở trong đấy. Và căng và rắng nó làm mản rắng mà mới ít ngày đà có đồ ăn, vật dụng đủ cả tại chỗ nhà tu ấy: còn

đòi xôi chi nữa? Nó phát phì ú nú ù nù. Trời cho rộng rãi của cải cho những kẻ vọng tưởng thờ phượng trời. Ngày kia có ít người thay mặt dân chuột đến xin kẻ đại nhân tu hành sốt sắng ấy bố thí một chút một đỉnh: chúng nó đi qua đất nước người ta đặng mà kiếm kẻ cứu giúp chống trả cùng dân mèo; kinh đô chuột khi ấy bị vây. Bởi Nhà nước làm nạn nghèo nàn, họ ép chúng nó đi tay không, chẳng tiền bạc chi cả. Chúng nó xin rất ít, nên chắc trong bốn năm ngày thầy ấy sẵn lòng giúp. Thầy tu này nói rằng: “Bằng hữu ôi, việc ở thế gian đây, tôi đã không biết tới nữa: kẻ cầm cố khốn khó có chi mà giúp các người? Có một cái cầu trời cho trời giúp mấy người có khi được chăng? Tôi trông cậy cho trời độ cho mấy người.” Nói thế ấy rồi, thánh mới đẩy đóng cửa lại.

Ý các người tưởng tôi bắt con chuột rất ít hay cứu giúp này mà nói ai? Nói thầy chùa phải không? Không, mà nói thầy rùa: tôi tưởng thầy chùa có lòng thương người luôn.

72. CON SÉO

Bữa kia, con séo, cổ dài, mỏ dài, cẳng dài ra, tôi không biết đi đâu: nó bước theo dọc mé sông. Nước trong xanh như ngày thanh bạch vậy; con cá kia quần đi quần lại ngàn vòng với con cá nọ. Séo dễ gặp lấy mà ăn: cả hai đều ở gần bờ; có một đầu lấy mỏ mà gấp thì chắc được; song le nó tưởng để đợi cho bụng đói hơn một chút thì hay hơn: nó ở mực thước ăn uống có giờ. Đó rồi gặp một chặp nó mới đói: nó đi lại gần bờ, thấy một ít con cá nhỏ ở dưới đáy sông lội lên, đồ ăn ấy không đẹp lòng, nó chờ món ngon hơn, lại trề nhún chề bai như con chuột, ông *Horace* nói thưở trước đó, nó nói: ‘Tôi, đi ăn cá nhỏ như vậy à; tôi, séo đi ăn đồ cực khổ như vậy sao! Xin quỷ thần chớ chấp!’ chừng nó mở mỏ thì gặp rất ít hơn nữa: làm sao đến đổi nó chẳng còn thấy con cá nào nữa hết, mà may phước gặp được một con ốc. (*Già kén, chọn hèn*)

73. ĐỨA CON GÁI

Đứa con gái kia, kiêu ngạo quá một chút, tính kiếm một người chồng còn trẻ, mình mảy đều đặng, mặt mày lịch sự, ăn nói tử tế không trơ trơ, không ghen tương, ít nữa là đừng có hai tính ấy. Con gái này cũng muốn chồng có của cải, dòng dõi sang trọng, có trí hóa lại khôn ngoan đủ đều, mà có ai cho được vẹn toàn? Khéo khiến cũng có kẻ đến, nên mới có chuyện nói: những kẻ sang giàu đến, cô ấy coi chưa được nửa phần; mới rằng: “Nghĩa gì! có gì! Những quân đó tôi tưởng họ nói lẫn lộn, ai đi đem kẻ như vậy mà nói cho tôi! Thảm thay! Coi cái loài đại ở đâu!” Chê kẻ vô trí, người mặt mũi thế nào đó, nói nọ, nói kia, nói lia nói lịa, nói đủ đều, vì mấy con miệng lưỡi thì hay trề nhún chề bai cả thầy. Hết bậc cao, tới bậc tầm thường đến hỏi cưới, con ấy cũng nhạo cười. “Thật chúc, tôi lấy làm tử tế mới cho chúng nó vào nhà! Chúng nó tưởng tôi đã khó chịu trong mình tôi hay mằn rằn: nhờ

trời, tôi ngủ đêm nào đêm nấy chẳng thấy rầu rĩ chút nào hết, tuy ở một mình mặc lòng.” Con ấy lấy làm khoái ý. Ít lâu tuổi lớn: hết kẻ thương muốn. Qua một năm, rồi tới hai năm phát lo sợ: sau mới buồn bực mỗi ngày bớt cười cợt, bớt dờn hót, bớt người muốn; mặt già da dun, coi hết được; giò phẩn, đánh chỉ, luống công vô ích, ngày qua tháng lụn, một ngày một già, buồn quá. Nhà cửa tang hoang còn lấy lại được, ý mằn rắng mà cái mặt già làm trẻ chẳng đặng cà! Cô khi ấy sửa cái lời nói lại, cái kính soi nói với nó rằng: “Lấy chồng thoán đi.” Tôi không biết cái lòng ước ao nào nói với nó như vậy nữa, hay là lòng ước ao thường có trong lòng con miệng lưỡi kia. Con này chọn được một người chẳng ai dè như vậy, sau lấy làm vui lòng có phước ước đặng một chồng hì hợm xấu xa. (*Già lừa mắc dưa thúi*).

74. CÁI XE VỚI CON RUỒI

Sáu con ngựa mạnh kéo một cái xe đi đàng dốc, có cát, khó đi, và giang ở giữa trời nắng chang chang. Đòn bà, thầy tu, kẻ già cả, thầy đều xuống hết: ngựa tháo mồ hôi, thở giốc, mệt đuối. Con ruồi ở đâu bay lại gần mấy con ngựa; tính kêu vù vù mà khiến nó đi; chích con kia, đâm con nọ, và khi làm vậy thì tưởng mình làm cho cái xe đi; đậu trên chỗ cổ xe, trên mũi kẻ đánh xe. Liền khi cái xe đi, thì nó cho sự giỏi giẩn ấy tại một mình nó; đi, lại, làm rộn bộ: coi ra như tuồng quan đề đốc đi mỗi chỗ thúc quân lính mình đi tới, và hồi hấp cho được trận. Con ruồi, trong lúc túng thế đó, phàn nàn rằng có một mình làm, và lo lắng cả thầy; chẳng ai giúp cho ngựa đi cho xong việc. Thầy tu đọc kinh: đọc cũng nhằm lúc! Người đòn bà kia hát: những câu hát cũng phải theo lối ấy! Mụ ruồi đi ca một bên tai họ, và làm trăm điều tầm vấy như vậy. Day chuyên một hồi lâu, cái xe lên tới trên ấy. Con ruồi liền nói rằng: “Bây giờ mới rảnh ròi! Tôi làm đến đổi họ đi được tới nơi tới chốn. Đó, các cụ ngựa hãy trả tiền công cho tôi.”

75. CON MẸ BÁN SỮA VỚI BÌNH SỮA

Chị *Perrette* đội một bình sữa vũng vàng, vì có lót tám nệm nhỏ ở trên đầu, kẻ chắc đi đến thành thị khỏi sự rủi ro. Mặc đồ mỏng, ngắn, đi sai dài bước, bữa đó bận váy vắn, mang giày trệt. Con mẹ bán sữa mặc gọn gàng đó, trong trí khôn nó và đi và tính giá tiền sữa; khi dùng tiền bạc này thì mua một trăm trứng gà; cho ấp ba lúra: ra công cần mẫn việc ấy cũng phải xong. Nó nói: “Tôi nuôi gà chung quanh nhà thì cũng dễ, chồn nó giỏi lắm mới không để cho tôi đủ có một con heo. Nuôi heo cho mập cũng không tốn bao nhiêu cám; khi tôi nuôi nó vừa đúng lớn: bán lại, cũng có hiềm tiền bạc. Theo cái giá đó, ai cản tôi nhốt vào chuồng ta một con bò cái, một con bò con, tôi sẽ thấy nó nhảy chính giữa bày thú ấy?” Đó *Perrette* đắc chí liền nhảy phức đi, sữa đổ xuống; hết

gà, heo, bò con, bò mẹ. Con mẹ chủ của ấy thấy của mình rải ra đó dám rầu bực mình, về xin lỗi với chồng, bị nó đánh bê bết.

Chuyện cầu vui này làm rồi, họ gọi là chuyện bình sữa.

76. HAI CON GÀ TRỐNG

Hai con gà trống ở yên: vừa đâu có một con gà mái chạy đến, đó mới sanh giặc. Tình ái ôi! Mà đã làm mất thành *Troie!* Cũng vì mây mà sanh rầy ra cho nhiều thần phải đổ máu đổ sông *Xanthe!* Hai gà ta đó cầm đồng đã lâu. Các con có mồng có mỏ ở lối xóm nghe đến coi; kẻ thắng trận thì đặng biết là mấy nàng *Hélène* lông lá xinh tốt. kẻ thua chạy mất đi trốn nơi chỗ kín đáo, than khóc mắt vang hiên, mắt cục yêu thương, kẻ kia thấy nó thất trận, lấy làm khoái ý, bèn lấy cục yêu ấy trước con mắt nó. Kẻ thua mỗi ngày giận mãi, nỗ lực, mài mỏ, đập cánh, nung gan luyện tập, không cần chi phải làm mần rữa. Con gà thắng trận bay đậu trên mái nhà, gáy rân. Con kên kên nghe tiếng nó; bay đến cốt phứt đi: hết khua mỏ! Con gà kiêu ngạo đó bị móng chim kên kên mà chết. Con gà trống thua thấy vậy lại đến tò tí với con gà mái nọ. Nghĩ coi nó cục tác cách nào, vì đã có nhiều vợ rồi.

Rủi may may rủi chẳng chừng: kẻ thắng lác xắc, thì làm cho mình thất. Đừng kẻ chắc, kẻ được trận rồi thì cũng phải phòng ngừa giữ mình mới được.

77. CON MÈO, CON CHÒN VỚI CON THỎ NHỎ

Bữa sớm mai kia mục chồn choán cái đèn của cụ thỏ nhỏ: chồn là một con mưu mô. Chủ nhà đi khỏi, đó việc cũng dễ cho nó. Ngày kia hồi hừng đông khi thỏ đi hứng sương và và ăn cỏ thơm thì chồn dọn tới ở. Thỏ khi ăn rồi, nhảy lên xuống, quanh lộn mấy vòng rồi chạy trở về hang. Chồn đưa mỏ ra dòm. Con thỏ bị đuổi ra khỏi nhà mình ấy mới rằng: “Các thần hay nuôi người ôi! Tôi thấy giống chi ló ra ở đó vậy? Ờ! Mục chồn đó há, hãy đi cho êm, hay là tôi đi cho hết thấy chuột xứ này hay.” Mục mũi nhọn đáp rằng: đất đai ai choán trước nấy được. Ấy mới sanh giặc, sức là một chỗ ở bản thân nó bò vào mới được! Chồn rằng: “Còn khi một nước kia, thì tôi muốn biết rõ lấy luật nào mà giao luôn cho *Jean*, con hay là cháu *Pierre* hay là *Guillaume*, hơn là *Paul*, hơn là tôi. Cụ thỏ trung tục, lệ, mới rằng: “Noi theo luật ấy tôi làm chủ, làm chúa cái chỗ ni, cha để cho con, *Pierre* lưu lại cho *Simon*, rồi truyền tới tôi là *Jean*.” Kẻ choán trước, ấy luật phải hơn sao? Chồn rằng: “Vậy thôi, đừng nói chi cho lâu dài, ta đi hỏi *Raminagrobis*.” Ấy là một con mèo còn sống như một thầy lo việc tu hành, da lông còn hẵn hữu, to lớn, mập mạp, tăng trải việc đời nói chi chúng ta nghe nấy. Cụ thỏ đành lòng chọn nó xử cho. Hai đàng đều kéo nhau đến trước mặt đáng da lông hẵn hỏi đấy. *Grippeminaud* nói với chúng nó rằng: “Chúng con hãy lại gần đây; già điếc lác, tuổi cao tác lớn nó sanh ra cái tật ấy đó.” Chồn thỏ lại gần, chẳng e sợ chi cả, khi thầy tu *Grippeminaud* thấy hai đàng

cái lấy ấy vừa móng mình vớ được, liền vấu một lược cả và hai bên mà xử hòa, là nhai sống và chồn và thỏ làm cho nó hết kiện cáo nữa.

78. CÁI ĐẦU VỚI CÁI ĐUÔI CON RẦN

Con rần có hai phần nghịch cùng loài người ta, đầu với đuôi; cả hai đã được danh tiếng thấu tai các thần dữ tợn coi bổn mạng ta: thuở xưa kia có một lần hai đảng tranh đua bước rước bước sau với nhau. Lễ thường chẳng là đầu đi trước đuôi luôn. Đuôi than van với trời rằng: “Tôi đi trăm ngàn dặm như ý chỉ muốn: chỉ tưởng đầu tôi muốn làm như vậy hoài? Tôi làm tôi tớ chỉ, chớ chẳng phải để theo hầu hạ chỉ. Cả hai một cha một mẹ, xin đãi hai tôi in nhau. Tôi cũng có nọc nhậm lẹ, độc hung bằng của chỉ vậy. Ấy đó là lời tôi thưa, tự nơi ông dạy, bây giờ tới quận tôi, để cho tôi đi trước chị đầu tôi. Tôi sẽ dắt chỉ đi xong xuôi khỏi phàn nàn chi cả.”

Xin vậy mà trời cho mới ngặt. Có nhiều khi ông làm dễ nên sanh sự khó. Phải làm lơ mấy điều xin khờ dại kia thì xong. Hồi ấy không làm thế, nên mù mới lãnh dất chúng ấy, chẳng thấy quái chi cả, va đụng vào đá, đụng nhằm người ta đi đường, đụng cây đụng bậy mà chết: nó dắt chị nó đi thẳng xuống tuốt âm ti.

Khi cơn bĩ, lúc vận suy; dùng tay vô đạo dắt đi lạc đường!

79. TÊN THỢ VÀ GIÀY VỚI KÈ GIÀU CÓ LỚN

Tên thợ vá giày kia ca xướng từ sớm mai cho tới buổi chiều: thấy nó thì lấy làm lạ, nghe nó thì lấy làm kỳ; ngấm nga dẫn ra đoạn kia bài nọ, bằng lòng hơn bầy ông hiền đời xưa ở nước *Grèce*. Kè ở gần nó giàu có lớn, mà khác, ít hát lại ít ngủ hơn nữa; ấy là một người có vàng bạc nhiều. Một đôi khi gần sáng mới mơ màng ngủ một chút, thì tên vá giày nó hát làm thức dậy; kè giàu lớn trách đứng tạo hóa sao không bày cho chúng bán giấc ngủ nơi chợ, như đồ ăn đồ uống vậy. Cho kêu tên hát xướng ấy đến nhà, rồi mới rằng: “nào, *Grégoire*, vậy chớ một năm bậu làm được bao nhiêu? _ Tên vá giày vui vẻ nghe hỏi tức cười mà nói rằng: chường cụ, nỗ biết một năm là bao nhiêu, chả tính thế ấy bao giờ; chẳng tăng tích trữ ngày kia qua ngày nọ: miễn đủ tới cuối năm thì thôi; ngày nào lo ăn ngày này. _ Vậy! Người nói mỗi ngày làm té được bao nhiêu? _ Khi nhiều, khi ít, không chừng: ngặt một điều (chớ phải không thì cũng khá), tại trong năm có ngày phải ở không; mắc ngày vía căng mà mang nghèo: việc kia làm hại việc nọ, lại ông linh mục thường biểu giữ ngày lễ ông thánh mới nào đó hoài.” Người nhà giàu lớn, nghe nói thiệt thà, tức cười mới rằng: “Bữa nay ta muốn để nhà người lên ngại; hãy lấy một trăm đồng vàng này; giữ gìn cho kĩ càng đừng cần việc chi thì có mà dùng.” Tên vá giày thấy bạc ấy thì tưởng trái đất đã hơn trót trăm năm sanh ra có bấy nhiêu bạc đó cho người ta dùng mà thôi. Nó trở về nhà mình: đem chôn trong hầm, cất bạc rồi sợ mất lo hoài sợ hủy chẳng vui được. Hết hát nữa: Từ khi nó có cái làm

cho cực khổ đó, thì hết ca xướng, vui cười. Chẳng ngủ được, vẫn lo lắng, nghi ngại, sợ sệt vô lối luôn. Thường ngày thường ghé mắt coi chừng; còn ban đêm, nếu mèo đưng vật chi có tiếng thì ngờ là mèo lấy bạc. Sau hết tên khốn khó ấy chạy lại nhà cái người nó hết làm giựt mình thức giấc dậy nữa đó mà rằng: “Trả câu hát với giấc ngủ cho tôi, rồi lấy một trăm đồng vàng của cụ lại.”

Sang hèn giàu có tại trời, bôn chôn sao đặng, đổi đời nào xong.

80. CON NGƯỜI TA VỚI CON BÒ CHẾT

Ta cầu trời khẩn Phật nhiều điều trái lệ, làm cho các vị ấy mệt nhọc vô ích, có nhiều khi những việc chẳng đáng mở miệng mà xin người ta: họ làm như tuồng trời phải hằng xem xét người ở đời này, lại kể hèn mọn mỗi bước, mỗi việc tầm phào, cũng muốn làm rộn cả và trời đất, làm đâu cũng bằng việc người *Grees* với người *Trogens* thuở xưa kia vậy.

Có một thằng dại bị bò chết cắn vai. Bò chết đã nhảy vô ở trong mí tấm vải rồi. Tên ấy kêu rên rằng: “Thần *Hercule* ôi! Đáng lẽ thần phải làm cho hết những loài quái gỡ ở dưới đất này, hễ đến mùa xuân thường có lại. Ở *Jupiter!* Hỡi *Jupiter!* Vua làm chi ở trên trời mà chẳng làm làm tận tiệt cái nòi nằng đậy đặng mà báo thù cho dân!”

Vĩ chi bò chết hết rân, cầu trời sấm sét, xin thần búa đao.

81. ĐÀN BÀ VỚI SỰ KÍN

Chẳng chi nặng mảy cho bằng sự kín: mang nó đi xa là khó cho kẻ đàn bà; lại tôi cũng biết về việc này nhiều người đàn ông tánh ở như đàn bà.

Người chồng kia muốn thử vợ, ban đêm khi ở gần nó, thì la lên: “Ồi trời, hỡi trời! Giống chi vậy cà? Tao chịu đã chẳng đặng nữa; Đứt rọt đứt gan! Lạ này! Tao đẻ ra một cái trứng! _ Anh đẻ trứng? _ Ủ, đây này mới đẻ còn nóng hổi: đừng nói ra; họ kêu tao là gà mái giờ. Đừng có dĩ hơi ra nghe không?” Người đàn bà, lạ tai về việc này, lại biết bao nhiêu chuyện khác, bèn tin sự ấy, hứa một hai chẳng hở môi ra; mà thề đó quên đó, người vợ, chẳng dè lại ít khôn ngoan, khi trời mới vừa sáng thì đã ra khỏi giường, chạy lại nhà người lân cận mà nói rằng: “Chị nè, có xảy đến một chuyện kì, mà đừng có nhay miệng, hễ chị nói ra, thì tôi có đồn, chồng tôi mới đẻ một trứng lớn bằng bốn cái. Nói cho có trời, đừng có bọc⁸⁵ với ai sự kín đó. _ Thiêm kia rằng: chị khéo dờn? Ồ! Chị lạ tôi lắm há. Ế! Khéo sợ thì thôi.” Vợ người đẻ trứng quay ra về. Con mẹ này đã ngựa mồm bắt muốn nói: nó đi bán rao hơn mười chỗ: chẳng phải một trứng mà nói cho tới ba. Ấy cũng chưa mảy; vì một thiêm khác nói tới bốn trứng, lại kể tai mà kể chuyện:

⁸⁵ Bọc lộ, nói ra.

dần dò ích gì, vì điều ấy đã hết kín rồi. Trúng ấy đồn vấy ra miệng kia qua miệng nọ nở lên ra mũi, chưa tới một ngày nó tăng lên ngót trót trăm.

82. HAI NGƯỜI BẰNG HỮU

Hai người thật bằng hữu⁸⁶ ở xứ *Monomtpa*; kẻ kia có chi thì là của người nọ. Họ nói những kẻ bằng hữu xứ đó hơn người kẻ đất ta.

Đêm kia mỗi người đương ngủ ngon giấc, trong hai bằng hữu ấy có một người hoảng hốt ở nơi giường dậy ra; chạy lại nhà người thiết nghĩ, thức đầy tứ dậy: cả nhà khi ấy đều ngủ ráo. Người bằng hữu ấy lấy làm lạ, bèn lấy túi bạc, mang gươm vào, ra gặp người kia mà rằng: “Khi người ta ngủ, thì anh ít chạy như vậy; tôi tưởng anh là người trọng giấc ngủ lắm: anh thua hết tiền của anh sao? Bạc đây này. Nếu có cái lấy với ai, thì có gươm sẵn đây; đi. Anh có buồn bực chi sao? _ Người kia đáp rằng: không; chẳng phải sự kia, cũng không việc nọ: tôi cảm ơn anh ở hết tình, khi đang ngủ cái vĩa tôi thấy anh buồn rầu một chút; tôi e có thật vậy: tôi lật đặt chạy đến. Điềm chiêm bao khốn này làm sinh sự ấy.”

Chúng nó ai thương ai hơn? Kẻ đọc chuyện này ý tưởng làm sao? Sự khó đó đáng cho người ta hỏi: một người thiết bằng hữu quý là dường nào! Hết lòng coi mình cần giống chi; không đợi mình nói ra: khi về việc kẻ nó thương, thì hoặc chiêm bao, hoặc chút chi đó, thầy đều làm cho nó lo sợ hết.

83. ÍCH LỢI VỀ SỰ THÔNG BIẾT

Thuở xưa kia hai người ở một thành cãi lầy với nhau: Một người nghèo, mà giỏi; người kia giàu, mà dốt. Người nhà giàu muốn lấn lướt kẻ nhà nghèo; mới nói rằng người hiền ngỗ nào cũng phải cung kính nó. Ấy là người khờ; vì làm sao mà tôn kính kẻ có của cái không có công nghiệp? Cái lý tôi xem không ra chi. Nó năng nói với người thông thái ấy rằng: “Anh ôi, anh tưởng anh là quý trọng, mà tôi dám hỏi chớ anh có đãi đãi chúng bạn chẳng? Ích chi cho kẻ đồng loại cùng ta đọc hoài đọc hủy? Chúng nó ở chỗ hẹp hòi luôn luôn, mặc đồ mùa nóng cũng như mùa lạnh, có một cái bóng làm tôi theo hầu nó mà thôi, nhà nước cần chi đến những kẻ chẳng xài phí chi hết! Tôi tưởng kẻ hay chưng dưng⁸⁷, hay rãi của cái thì là người cần kíp mà thôi. Ta biết dùng, trời cũng hay! Sự vui chơi ta làm cho kẻ thợ thầy, người buôn bán, kẻ may xiêm cùng người mặc lấy thầy đều có công việc làm ăn, còn các người, thì kính dựng cho các ông giàu sang những sách tầm vinh⁸⁸ đặng họ trả cho nhiều tiền.” Những lời nói ấy xác

⁸⁶ Thật bằng hữu: Thật là than thiết.

⁸⁷ Chưng diện.

⁸⁸ Chẳng có giá trị gì.

quá nên mắc phải những tai hại đáng kíp. Người hay chữ đó làm thình, nói đã chán rồi. Giặc giã trả thù còn hơn là lời nói bao biếm. Thần coi việc giặc phá tan hoang chỗ hai người ấy ở: hai người đều bỏ chỗ thành đó mà đi. Người dốt không nơi trú ngụ; tới đâu đều bị chê bai đó. Còn người hay chữ thì tới đâu đều được kẻ kính người vì.

Đưa khờ nói quấy kẻ chi! Hễ người tài trí gặp thì sẽ hay.

84. CÂY DA TRÁI BÍ

Tên kia cuốc đất tới trưa nắng mệt lại nằm dưới gốc cây để nghỉ mát. Nó thấy gần đó có một dây bí sanh trái lớn lắm, thì ngẫm nghĩ rồi mới rằng: “Coi đây thì đứng tạo hóa cũng chưa được toàn vẹn trong việc người làm; đáng lẽ cây da⁸⁹ sanh trái to đấy mới phải; cây như vậy ra trái như vậy thì mới xứng.” Nói lấp đáp một hồi rồi gió hiu hiu mát mẻ nằm ngủ quên đi. Trời sấm tối dông gió thổi động đến, trái da rụng xuống lộp độp, rụng trên mặt trên mũi anh ta giật mình thức dậy, khi ấy mới hoảng mà la lên rằng: “Tôi dại chừng nào! Nếu trời cho cây da sanh ra trái bí, thì còn chi tôi.”

86. CON KHỈ VỚI CON MÈO

Bertrand với *Raton*, một con là khỉ, còn một con là mèo, ăn ở chung một nhà, có một chủ. Đó là một bầy thú gian ác: cả hai chẳng biết sợ ai đó hết, không kiêng nể ai. Khi họ gặp vật chi hư nát, thì chẳng đồ lỗi ấy cho kẻ hàng xóm bao giờ: *Bertrand* hờ dẫu ăn cắp đó; còn *Raton* thì ít xem sóc chuột bọ cho bằng bánh sữa. Bữa kia hai bợm ta thấy nướng trái võ để nơi xó bếp. Lấy lén những trái ấy là một việc rất hay: Hai gã thấy đó nhứt cử lưỡng tiện: ích kỷ tổn nhân. *Bertrand* mới nói với *Raton*: “Anh, hôm nay ra tài coi thử nào! Kéo mấy trái này ra. Phải chi trời sanh tôi ra kéo mấy trái ấy ra khỏi lửa được, thì chắc nó thấy với tôi.” Nói rồi làm liền: *Raton* lấy móng cách khéo léo, vệt tre ra một ít, rồi kéo tay vô, đưa churen ra ít bện; khều một trái, rồi hai, rồi tới ba, lấy lén trái ấy hết: Còn *Bertrand* cứ nhai những trái khều ra đó. Con đầy tớ gái ở đâu vừa đến: hai bợm đều chạy hết.

Raton, coi bộ không bằng lòng.

87. CHIM ĐA ĐA

Khi chim đa đa thấy con cái nó lâm nạn, mình mới mọc lông, không bay được mà tránh cho khỏi chết, thì nó giả đồ bị thương tích, và bay sà sà thết lết cái cánh, như kẻ săn với con chó, làm cho con cái khỏi hại, cứu khỏi chết: rồi khi thợ săn tưởng con chó

⁸⁹ Cây da, Miền Bắc kêu là cây đa.

mình đã chụp vật nó, thì nó bèn cất cánh bay lên, cười người ấy mắt cờ⁹⁰, đã đành.

Nghe ra cầm thú khôn lanh, cũng hay ó tử tham sanh như người.

88. CON RỪA VỚI HAI CON VỊT

Con rùa kia tánh chẳng dè dặt, nhằm chỗ hang muốn đi coi cả xứ. (Người ta hay chuộng đất lạ, người què không ưa ở một chỗ). Rùa ấy mới tỏ ý đó muốn cho hai vịt hay, thì vịt chịu làm cho nó bằng lòng. “Chị thấy đàng rộng này chẳng? Chúng tôi chở chị đi trên không qua bên *Amérique*: mặc sức coi nhiều nước, nhiều xứ, cùng là các sắc dân: thấy biết được nhiều phong tục khác nhau. *Ulysse* thuở xưa kia cũng làm vậy.” Mà *Ulysse* thì khác việc này. Rùa nghe lời vịt. Giá cả xong xuôi, hai vịt lập đồ thể mà chở kẻ đi đàng ấy. Cho rùa cần ngang qua miệng một cây gậy, mà rằng: “Cần cho chặt, giữ cho khéo đừng có buông đi.” Rồi một con vịt cần một đầu gậy. Khi rùa cất lên, cùng khắp thiên hạ⁹¹ lấy làm lạ vì vì thấy con thú chậm chạp đi thể ấy ở chính giữa hai con vịt. Họ la rằng: “Ra coi bà vua đi qua trên mây. _ Rùa nghe nói vậy thì rằng: bà vua rất phải; ta là bà vua thật chúc; bây đừng nhạo báng.” Phải chi nó đi thẳng, đừng nói chi hết thì hay hơn, lại buông miệng nói ra thì liền té xuống, đập mu chết tại nơi chơn những kẻ đứng coi đó. Sự nó chẳng dè dặt làm cho nó phải chết.

Vô trí, xạo miệng, xác xược và tọc mạch thấy đều thân thích: Ấy là con cái một dòng.

89. ÔNG GIÀ VỚI BA NGƯỜI CÒN TRẺ

Người tám mươi tuổi trồng cây. Ba đứa trai, con hàng xóm nó rằng: cất nhà thì còn có lý! Mà tuổi chừng ấy đi trồng cây chắc hưởng được đâu! Chắc ông ấy lẫn lộn⁹². “Nói cho có thánh thần ông ra công khó làm vậy mà được ích lợi chi; Phải ông được già cả bằng người thượng cổ thì mới hưởng được. Làm chi cho cực thân lo lắng những việc ngày sau ông không còn ở đời này? Một lo ăn năn về những việc ông đã làm lỗi mà thôi; nào còn ước trông làm việc xa vời làm chi nữa, những việc như vậy để cho chúng tôi làm mới phải cho. _ Ông già đáp rằng: cho bây cũng không phải. Việc chi lập thành muộn rồi, chẳng hưởng được bao lâu. Bây với tao biết ai sống ai chết, mạng lý chẳng chừng. Số ta vấn vôi; để đâu biết được ai còn lại đời này sau hết. Có lúc nào cho bây chắc đặng một phút chẳng? Cháu chắc tao sẽ nhờ lấy bóng mát cây tao trồng đây. Ấy vậy! Bây cầm người hiền ngộ ra công làm cho thiên hạ vui lòng sao? Ấy đó là huê lợi tao hưởng ngày nay: tao hưởng đặng mai này và đôi bữa nữa; hoặc tao đếm

⁹⁰ Nay nói mắc cở.

⁹¹ Cùng khắp thiên hạ: mọi nơi, đâu đâu.

⁹²

đặng hừng đông không biết mấy phen trên mỏ mả bầy.” Ông già nói phải: có một đũa đi qua *Amérique*, chết chìm hồi ra cửa biển, một đũa nữa muốn lên chức lớn, ra giúp nước đi đánh giặc, chết chẳng hay một điều; thằng thứ ba té cây, bản thân muốn chiếc cây ấy; ông già này khóc bầy trẻ ấy, ông ấy khắc trên đá găm đều mới thuật đó.

90. HAI CON DÊ

Hai con dê ăn rồi, vùng muốn đi tầm vính⁹³: nó đi lại chỗ ít người tới: ở đó không có đàng sá chi cả, có một cục đá, một hòn núi dốc xuống vực núi sâu thẳm, hai mẹ dê đến đó chơi. Chẳng chi ngăn cản thú hay leo trèo này cho được. Vậy hai dê mới tung tự tác, mỗi con đều bỏ chỗ đồng cỏ thấp, một con đi một phía; tình cờ con kia đi qua phía chỗ con nọ. Đụng một cái rạch, có một tấm ván bắc làm cầu. Ước chừng hai con chôn đi cặp ngang qua trên cái cầu này có khi không đặng: vả lại, nước trong, rạch sâu, đáng lẽ hai chị khảng khái ấy phải run sợ. Tuy có nhiều việc hiểm nghèo trước mắt, song chị kia đạp một chun trên tấm ván, chị nọ bèn làm theo. Trong trí tôi tưởng thấy vua *Philippe* đi tới chỗ *Ile de la Conférence* với vua *Louis le Grand*. Vậy kẻ đi tầm vấy ta đó đi tới từ bước, đi giao đầu, cả hai lấy làm khoái ý, tới chính giữa chặng cầu không muốn nhường nhau. Sử còn chép rằng chúng nó lấy làm vinh hiển mà kẻ trong dòng mình có một con dê kia, công nghiệp chẳng ai bì đặng, thần *Polyphème* đi lễ dê ấy cho nàng tiên *Galatée*; lại một con khác nữa là con dê tên *Amalthée* nuôi thần *Jupiter*. Đến đó khó bề thối lui, cả hai đều té xuống sông hết đi.

Sự này chẳng phải lạ chi, ấy đường danh lợi mằn ri trên đời.

91. CON MÈO GIÀ VỚI CON CHUỘT TRẺ

Con chuột kia còn nhỏ, ít từng trải việc đời, trông làm cho một con mèo già xiêu lòng, là lấy lẽ phải nói cho lão *Raminagrobis* nghe đặng xin làm phước tha nó đi. “Để cho tôi sống: một con chuột vóc giặc như tôi và xài phí như tôi thì hao tổn chi trong nhà này sao? Tôi ăn chừng một hột lúa; ăn một trái hạch đào thì đà tròn quay. Bây giờ hãy còn ốm; đợi một ít ngày đây, để dành bữa ăn này cho con cái cụ.” Con chuột nhỏ bị bắt nói với con mèo ấy như vậy đó. Mèo đáp lại rằng: “Bậu đã làm rồi, ai đi dè qua⁹⁴ mà lấy lời như vậy mà nói, chẳng khác chi như bậu nói với kẻ điếc vậy. Qua là mèo thì chớ, lại già cả nữa, mà có dung thứ là cái gì! Ít khi có vậy lắm. Theo luật này mày phải xuống âm ti, chết xuống đó rồi hãy đi giảng nói văn kia thế nọ cho các chị gìn giữ cái bản mạng mày đó nghe: chứ con cái tao sẽ gặp chẳng thiếu chi bữa

⁹³ Đi tầm vính:

⁹⁴ Ai đi dè qua mà: ai đời nhằm tao/nhè tao mà...

ăn khác.” Mèo nói ra bèn gia lấy. Còn về chuyện đặt đây thì cái nghĩa nó như vậy:

Trẻ thơ làm việc cầu may, ngờ là được cả lâm tay già khăn.

92. CON NAI ĐAU

Con nai kia xán bịnh đau trong xứ đầy tinh những nai⁹⁵. Liên thấy nhiều bậu bạn đến tại giường nó mà viếng thăm, giúp đỡ, giải phiền đông đảo bực mình. “Về! Các cụ! Để cho tôi chết: theo lệ thường cho thần Parque (coi mạng người ta) làm cho rồi việc tôi, đừng có khóc lóc.” Họ chẳng bớt chi cả: các chú giải phiền ấy lần hồi làm cho xong việc thăm sàu này, rồi chùng mới đi. Cũng không khỏi uổng một hồi, nghĩa là chẳng khỏi làm cho chủ tốn hao, cả thầy đi ăn những cỏ cây chung quanh ráo. Cái phần ăn của con nai hay hớt hết bộn. Nó chẳng còn chi mà ăn, khổ càng thêm khổ hơn nữa sau hết phải nhịn chay, chịu chết đói. Khổ cho kẻ rước mời thầy cứ phần xác chữa phần hồn!

Đời ôi! Khéo nói ai nghe, tốn tiền vô lối ai dè vậy ru.

93. TÔM MẸ VỚI TÔM CON

Con tôm mẹ bữa kia nói với con gái nó rằng: “Trời ôi! Con khéo đi thể kỹ! Chớ đi ngay thẳng chẳng đặng sao? _ Con gái ấy thưa rằng: còn mẹ cũng đi thể! Tôi đi khác cách dòng dõi tôi sao đặng. Minh đi vậy lại muốn người ta đi ngay sao?”

(Hữu chư kĩ như hậu cầu chư nhân.)

94. CHIM PHỤNG HOÀNG VỚI CON ÁC LÀ

Chim phụng hoàng, vua các loài chim, với con ác là, tên *Margot*, khác tính nết, khác tiếng tăm, khác trí hóa, khác lông lá, cả hai đều bay qua một đám đồng cỏ. Đâu khiến hai con bay qua một chỗ với nhau. Ác là kinh hãi; mà phụng hoàng, ăn đã quá no, bèn làm cho nó tỉnh hồn mà rằng: “Đôi ta đi cặp với nhau, vua trời người cai quản cả bầu trời còn có khi buồn bực thay, hưởng chi ta, ai lại chẳng biết ta là kẻ làm tôi người. Vậy hãy nói chuyện với ta, đừng thủ lễ làm chi.” Khi ấy ác mới nói lia nói lịa, đều kia, chuyện nọ, nói đủ hết. Cái người trong chuyện ông *Horace* đặt rằng nó nói lẽ phải, đều quấy, nói chẳng nhằm lối đó có khi về việc gỡ gỡ thì biết đặng cái điều con ác là ta đây biết. Ác là chịu để hề nghe thấy chi thì cho phụng hoàng hay, và nói và nhảy chỗ kia qua chỗ nọ. Tay giỏi mặt thám, biết đâu chùng! Ai dè nó xin điều ấy chẳng đẹp ý, phụng hoàng nổi giận mới rằng: “Con mẹ hay gỡ gỡ kia, đừng bỏ chỗ bậu đang ở, ta già từ bậu, ta không biết dùng một con hay khua miệng làm việc gì trong trào ta: ấy là một cái tính nết xấu quá.”

Magot ưng vậy không nài chi hết.

⁹⁵ Đầy tinh những nai: toàn là nai không thôi.

95. CÁI RỪNG VỚI LÃO TIÊU

Lão tiêu đốn cây kia mà làm cán rìu. Cây ấy chưa kịp sanh ra thì rừng đó lại bị đốn nữa. Người này xin nó để đốn một nhánh mà làm cái cán khác: dùng đi kiếm chác ăn; nó không đốn những cây cao lớn mọi người kính chuộng nữa. Rừng ấy cấp khí giải khác cho nó. Đó rồi bèn tiếc. Làm cán rìu xong; tên khốn đó một dùng⁹⁶ làm tàn hại chỗ làm ơn cho nó. Rừng kia mỗi ngày hằng than thở: đồ mình cho ra, trở lại hại mình; nên mới kính mới ớn.

Tại trâu đâu khéo khảy đòn, dưới tàn hóng mát dờn chơn chẳng nhìn.

96. BA NGƯỜI BẰNG HỮU

Đừng tin những kẻ xưng mình là bằng hữu hết tình với mày, khi chưa thử bụng nó; vì thường có bằng hữu chung quanh cái tội mảy dạn đồ ăn tử tế nhiều hơn nơi cái cửa ngục tối.

Người kia có ba người bằng hữu: có hai người nó thương yêu lắm; người thứ ba nó không thương mà cũng chẳng ghét, tuy là người này triu mến nó trực tình. Ngày kia tuy là vô tội, bị chúng cáo về một tội trọng, nó phải đến chịu xử, khi ấy nó hỏi bằng hữu nó rằng: “Mấy người ai chịu đến làm chứng cho tôi? Vì tôi bị cáo nặng lắm, nên vua đang có giận.”

Người bằng hữu thứ nhất kiêu tức thì vì đi theo nó không có đặng, mắc ngăn trở việc kia chuyện nọ. Người thứ hai đi theo nó cho tới cửa tòa công chánh; đến đây, người ấy đứng ngừng lại rồi thấy quan án đang giận, nó sợ hãi, bèn quỳ bước trở ra. Người thứ ba là kẻ nó ít chắc hơn hết, bước vào nói chữa cho nó, và làm chứng hẳn thật sự nó vô tội, rất minh bạch đến nỗi quan án tha nó ra lại thưởng nó nữa.

Người ở đời có ba bằng hữu: khi vua trời đòi nó đến trước tòa, thì cả ba ăn ở cách nào hồi giờ nó chết? *Bạc*, là cục yêu của nó bỏ nó trước hết, không đi với nó. *Cha mẹ bà con* đi theo nó cho đến cửa mồ, rồi trở về nhà. *Những việc lành nó làm* là kẻ thứ ba, nó ít lo lắng trong đời, những việc này đi theo nó cho tới tòa quan án; tới trước nó, nói chữa nó và xin tha nó.

97. ĐÁM MƯA

Người buôn bán kia ra đi sớm mai bưng tưng⁹⁷ qua cái thành gàn đố. Người ấy đi ngựa, mình mang một cái túi đầy những vàng với bạc. Trời mưa như xối, áo quần ướt dầm dề, người ấy nói: “Thiệt, trời muốn mưa chừng nào thì mưa, xin chừa cho tôi lấy một buổi nắng rồi chiều đây có sức thì mưa, ngập đàng tràn sông cũng chẳng hệ gì. Trời tạnh mưa người buôn bán đi tới đầu

⁹⁶ Một dùng: nhưt định dung, chỉ việc dùng.

⁹⁷ Sớm mai bưng tưng: sớm bưng, sang sớm.

truông lớn nhằm đành phải đi qua. Tới giữa rừng liền có hai thằng ăn cướp ra đón đành biểu phải dừng ngựa; người buôn bán quát ngựa chạy tuốt, ăn cướp có súng tốt nạp sẵn muốn bắn; mà thuốc mắc mưa ướt không phát.

Người buôn bán ra khỏi truông, chắp tay lên trời mà la rằng: “Lạy trời tôi kêu van trách trời sao có mưa, làm cho khó việc đi đành; nhưng vậy có đám mưa ấy tôi mới đặn nhờ: nếu trời thanh bạch, thì thuốc súng phải cháy, ăn cướp đã lột đồ tôi rồi, có khi nó giết tôi đi nữa. Lạy trời, xin dung thứ cho tôi, bây giờ trời khiến sao tôi cam chịu vậy. Có việc tưởng là họa, mà có nhiều lúc thì là phước, rủi may may rủi không chừng. Từ nay sắp tới tôi kính vưng theo ý trời.”

98. ÔNG NỘI VỚI CHÁU NỘI

Thuở xưa có một ông già quá chừng suy yếu đi bước gàn không được, đầu gối run rẩy; gàn không nghe không thấy chi hết; cái đầu lung lơ khòm xuống trước ngực, răng rụng hết đã lâu; khi ngồi lại bàn ăn, sức lực không đủ mà cầm lấy cái muỗng, một phần đồ ăn đổ xuống khăn trải bàn, một phần rơi miệng nhều xuống. Sau thì dâu con khó chịu, mới dòi ông già để ăn phía sau cái lò hơ trong xó góc nhà; đưng canh rêu trong cái chén cho ông ấy ăn, lại nhiều khi cho không đủ ăn. Ông già đem con mắt ngó nơi chỗ con cái ngồi ăn, thì lấy làm thâm sâu, lụy rơi rông rông dọc gò má da dun nhăn nhú.

Vậy bữa kia hai tay run rẩy bưng không vững cái chén, nó té xuống bể đi. Người dâu la rầy ông già ấy cam lòng than thở chẳng nói đi nói lại chi hết. Khi ấy dâu con mới mua cho ông già một cái vĩa bằng gỗ, giá chừng một đôi tiền cho ông ấy đưng đồ ăn. Lúc đó thằng cháu nội ông già, mới có bốn tuổi, ngồi xó góc bếp, dục một ít tấm ván nhỏ làm đồ chơi. Cha nó thấy thì hỏi rằng: “Làm chi đó vậy, con? _ Thằng con thưa rằng: tôi làm một cái máng nhỏ! Để khi tôi lớn khôn, tía má già cả đưng trong máng đó mà ăn.”

Khi ấy hai vợ chồng nhìn ngó nhau một hồi, rồi tuôn nước mắt. Từ đó sắp về sau, vợ chồng đem cha già ngồi lại ăn chung một bàn; khi ông ấy có làm đồ một chút một đĩnh⁹⁸ canh trên bàn, thì người dâu lau chùi chẳng dám nói chi hết.

99. LÒNG HIẾU THẢO

Cách chừng ba trăm năm nay, có một người buôn bán giàu có chết tại *Lyon*, để gia tài lại lớn lắm. Người này có một đũa con trai mà thôi; thằng ấy thuở còn nhỏ đi qua Thiên-trước⁹⁹ ở với một người chú nó. Người ta nói khi trở về bên tây, thằng này bị chìm tàu, mà đều khỏi chết.

⁹⁸ Một chút một đĩnh: một chút đĩnh, vài miếng.

⁹⁹ Ân Độ.

Cho đến lúc ngặt mình. Cha còn ước trông con về, mà sau thấy chết một mình chẳng gặp được mặt con, thì sở cậy gởi gắm của cải cho một người bằng hữu thiết nghĩa, dặn sau nếu con có về thì giao lại cho nó.

Cuối năm, có một người con trai đến nói mình là con người buôn bán ấy, xin lãnh gia tài cha để lại. Cách một ít bữa có một người khác cũng đến nói như vậy. Tháng sau lại có tới một người nữa. Cả ba đều đến người giữ cửa mà hỏi gia tài cha chết lưu lại. Mà người nào cũng nói mình bị chìm tàu mất giấy tờ đi rồi, nên lấy làm khó xử, vì vô bằng cứ. Vậy mới nói với chúng nó rằng: “Trong ba người đây làm sao cũng có hai người trá mạo, mà tôi không lẽ biết được, nên để tôi biểu đưa cho một người một cây cung, rồi ai bắn trúng cái bia nơi chỗ tôi chỉ, thì người ấy được ăn phần gia tài đó; vì lòng tôi sở nguyện cho trời định lấy việc này.”

Khi ấy mới dắt người thứ nhứt ra ngoài vườn mà nói với nó rằng: “Kìa, cái chân dung ông già bậu đó, nhắm lấy dấu trắng là chỗ trái tim mà bắn.” Người con trai này bắn một mũi tên nhắm gần chỗ chỉ đó. Biểu kêu người thứ hai đến, nó bắn lại hay hơn nữa, sau hết tới quận người thứ ba; song le, khi họ chỉ cái chân dung người cha nó cho nó bắn, thì nó liền ném cung tên mà nói thà mất cái gia tài chẳng thà mắc tội giết cha, ấy là sức biểu bắn trên tượng vẽ đó, mà nó còn không chịu thay. Người giữ cửa la lên rằng: “Bậu nên đừng làm người, gia tài ấy là của bậu, bởi vì bậu thiệt là con, còn hai tên kia là kẻ trá mạo. Nếu người buôn bán là cha chúng nó, thì chúng nó kính trọng cái chân dung người ấy, có đâu dám bắn.”

100. CON ĐẾ

Con đế nhỏ kia, ẩn trong bụi bông, ngó xem con bướm hay phát phượng trong đồng cỏ. Con sấu có cánh ấy chiếu nháng màu sắc tươi thắm: xanh, đỏ, vàng sáng chói trên cánh nó; còn nhỏ, xinh tốt, cách điệu dịu dàng, nó bay bông kia qua bông nọ, bay đi đậu lại những bông tươi tốt hơn hết. Con đế thấy mới nói “Số nó cùng tôi khác vậy thay! Dương công lo cho cả thầy, chẳng cho tôi chi hết. Tôi đã chẳng chút tài tình, diện mạo lại càng kém nữa; chẳng ai màng đến, trên đời người ta không biết tôi: thà chẳng sanh ở thế còn hơn.” Lúc nó đang nói đó thì có một bầy con nít đến trong đồng cỏ ấy: bầy trẻ liền chạy rượt con bướm chúng nó đều muốn. Nào nón, nào mũ, nào khăn thầy dùng mà đập con bướm đà không phương thoát khỏi, bèn bị chúng nó bắt được. Đưa nắm cánh, đưa nắm mình; đưa lại nắm đầu: giành xé tan tành con bướm ấy. Con đế mới rằng: “Hại thay! Mạng lấy sắc tài làm chi, tôi đà hết phận nữa rồi; hồng nhan ở thế gian thì mang phần bạc mạng. Đáng mền chỗ khuất tịch tôi ở là đường nào!” Muốn ở yên phải ở ẩn.

101. NGƯỜI MÙ VỚI NGƯỜI ĐAU BẠI

Ta hãy giúp nhau, thì sự nặng nề các việc khốn khó mới ra nhẹ nhàng hơn; các điều lành ta làm cho kẻ đồng loại, thế cho việc

giữ ta chịu thì là một sự làm bót dầu. Đức Khổng tử đã có dạy; ta hãy theo đạo người. Khi giảng đạo dân Tàu, thì người có thuật chuyện này: trong một cái thành ở bên Phương đông có hai người khốn khó; một người đau bại, một người thì mù, lại cả hai nghèo hết; hai người này xin cùng trời cho chết đi cho rồi đời. Song le lời kêu rêu ấy thì vô ích, chết không được. Người đau bại nằm trên một cái sập ở ngoài đàng, đau đớn không ai thương xót; càng đau đớn nặng hơn. Người mù chẳng kỳ ai, chẳng nệ việc chi cũng làm hại được thì chẳng có người dắt, chẳng có kẻ đỡ, cũng chẳng có con chó nào thương đặng mà dắt.

Bữa kia, thời may khiến người mù lò mò, đi qua một cái đàng kia, lại gần chỗ người đau bại nằm; nghe tiếng than van, bắt động lòng. Duy kẻ đồng khốn khó mới biết thương xót nhau. Người mù nói với người kia rằng: “Tôi có tật, anh có bệnh: ta hiệp nó lại thì mới bót đau đớn cho.” _ Người đau bại rằng: “Thảm thay! Anh không biết là tôi nói đi một bước là chẳng được; bản thân anh không thấy chi hết: ấy ích chi mà hiệp cái tật anh với bệnh tôi lại?” _ Người mù đáp rằng: “Ích chi? Này: hai ta đều có cái hay cho nhau, tôi có chân, anh có mắt. tôi cồng anh, anh chỉ đàng cho tôi đi: mắt anh dẫn lấy cái bước tôi không thấy, còn chân tôi anh muốn đi đâu, nó bèn đi đó. Vậy, cái nghĩa đôi ta chẳng lẽ định ai có ích hơn ai, tôi đi bước thế cho anh, anh coi thấy thế cho tôi.

102. HAI CÁI LƯỚI CÀY

Tên thợ rèn, rèn một miếng sắt ra được hai cái lưới cày người làm rẫy đặt biểu nó làm. Cũng do một sắt một thợ mà ra, nên giống nhau đến đổi, khi người làm rẫy đến lấy đem đi ã khó phân biệt cho được. Qua rặng ngày mai, tra một cái lưới vào cái cày nó đem ra mà làm rẫy, còn cái kia ném nơi xó góc nhà để dành sau có dùng. Lưới cày này thương em, lấy làm thăm cho nó, song trong lòng cũng mừng thầm hầu được an ổn; mới rằng: “Kỳ! Em tôi mới vừa tới nơi, mệ ã ngắt ngư, chưa nghỉ chút nào, lại sai ra ã làm việc! Lại việc hơi hay sao! ãi vỡ ã đất ãi nắng hạn cứng lại ãy ãá sỏi phải xa tránh, mỗi cục ãụng trầy thân xẽ mình! ãi người ta bắt nhờn quá.” Song le lưới cày này lâu ngày ở không rãnh rơi, bèn quên sự em cục khổ; nếu ở chỗ ướt át mà khỏi sanh sét, là bệnh gồm ghiếc làm hư sự sáng của nó thì nó mới có phước được trọn. Vậy nên nó bắt buồn bực, vì lòng muốn lịch sự xinh tốt, cả ngày không công việc làm, những tài xem hình nhấm ãan mà thôi.

Lúc ấy người làm rẫy hết việc cày, chiều về có đem cái cày về theo, để nó một chặp ở giữa sân, rồi mới đem vớ cát trong nhà. Lưới cày kia khi ấy mới thấy em lại, có ý ganh ngầm, vì thấy nó chiếu nhang sáng ra như thể mặt kiếng, và xinh tốt hơn thuở mà cả hai còn ở nơi tay thợ; mới hỏi em rằng: “Có lý nào em ãi làm việc về mà được sáng láng thể ấy, còn anh không có làm việc chi hết, lại xấu xa bội phần hơn em? _ Lưới cày siêng năng ãp rằng: thiệt chúc, tại anh ở không nên mới hư thân như vậy: việc làm một ãôi khi có mệ ã nhọc thiệt chẳng không; song le nó tập tành,

mở mang, trau giồi trí hóa ta. Còn như không việc làm, thì tài năng ta một ngày một mòn, lâu lâu lụn hết.”

103. SÒI SẠN

Florian, còn trẻ ở đi xe đồ mướn, mắc phải bệnh hiểm nghèo tại uống rượu nhiều quá. Ông thầy thuốc nói với nó rằng: “Nếu mày không bỏ thói quen đó, thì mày không sống được; vì rượu là thuốc độc làm hại cho người còn trẻ. _ Người bệnh thưa rằng: không lẽ đừng, uống đã quen rồi. Mỗi bữa tôi phải uống một ve nhỏ như vậy. _ Ông thầy thuốc đáp rằng: vậy thì tao tính thể khác.”

Qua ngày mai ông ấy trở lại có đem theo một hộp vẽ răng rục, đầy tinh những sạn, mà rằng: “ Phải chịu khó bỏ mỗi ngày một cục vô trong cái ve rượu của mày: mà phải để nó ở trong ve luôn đừng có trút ra. Cách ấy thì rượu mày uống không hại chi.”

Người bệnh tưởng sạn đó là thuốc hay làm cho rượu mất hết cái tánh độc. Mỗi ngày bỏ một cục vô cái ve của nó, vậy nên mỗi ngày uống ít hơn một chút mà nó không dè. Đến khi cái ve đầy đầy những sạn, thì nó đã mất dần cái thói quen uống rượu đi rồi.

Kể muốn sửa mình mỗi bữa ráng sức một chút, thì chẳng bao lâu sẽ được.

(Trên đời chi khó, gấn vó thì nên.)

104. NƯỚC KỶ DIỆU

Có một người đàn bà kia rất khốn khó, vì bị chồng nó la rầy, đánh khảo mỗi ngày. Mới đi kể nỗi thảm cơn sầu ấy với một bà già lân cận, có người nói bà hàng xóm nầy khôn lanh lắm, có kể lại kêu là bà bóng. Bà ấy nghe các điều nó than van, lại bởi cũng biết tính nét rõ ràng con mẹ ấy hay cầu rầu¹⁰⁰, còn lão chồng thì hung hăng, nên múc đầy một ve nước trong sạch, đem để trên bàn; ra dẫu cùng nói những tiếng kỳ quái theo hơi bóng giọng chàng¹⁰¹; rồi trao cái ve đó cho người đàn bà cách tinh táo mà nói rằng: “Cất cho kỹ lưỡng nước nầy, mỗi khi thấy chồng thiếu gằn nổi giận, thì ngậm lấy một búng, ngậm vậy mãi đừng có nuốt, cho đến khi hết nóng giận: tôi dám chắc với thiếu, hễ khi thiếu có nước ấy trong miệng, thì chồng thiếu không đánh thiếu chút nào.” Người đàn bà đó cảm ơn bà già lân cận, và giữ làm y theo lời dặn bảo. Vậy chẳng bao lâu nó tin bà đó là bà bóng, vì trong tám ngày trọn mà có nước ấy, thì chồng nó chẳng đánh đập lần nào hết. Song le khi ve nước hết, thì nó phiền lắm, liền tới nhà bà già mà xin nước cho đầy ve. Bà ấy mới nói cùng nó rằng: “Thiếu không có cần làm chi nữa, vì nước tôi cho thiếu đó là nước sông. Nước ấy làm cho thiếu khỏi bị đòn, bởi vì trong lúc thiếu ngậm nó trong miệng, thiếu nói khôngặng. Vậy thôi thiếu trở về nhà,

¹⁰⁰ Cầu rầu.

¹⁰¹ Hơi bóng giọng chàng: Giọng nói eo eo của mấy bà bóng.

khi thấy chồng thiếu có đồ quạu, thì đừng có chọc giận, đừng có mắng nhiếc; mà phải làm như thể thiếu có ngậm một búng nước, đừng nói năng chi hết, rồi thì khỏi bị đòn.”

Thiếu này giữ theo lời khuyên ấy nên được yên thân.

105. CON KHỈ VỚI HAI CON MÈO

Hai con mèo quơ quào kiếm chác được một cái bánh sữa mà chia với nhau không có xuôi. Muốn cho mình bạch, mới đành chịu đem cho con khỉ phân xử. Khỉ vội vã lãnh xử việc kiện với nó đó, bèn chia cái bánh sữa ra làm hai phần, rồi đi lấy cân thiên bình, bỏ hai phần vào hai vá; mà rằng: “Coi thử nào, ờ! Miếng này có nặng hơn miếng kia.” Nó liền bẻ bớt miếng ấy, bỏ vào miệng lúm phứt đi, đặt cho đồng cân.

Cái vá kia lại nặng hơn; vậy quan án tắt tỉnh ta mới có lý mà chơi một búng nữa. Hai đảng phát sợ về vụ kiện này tới xong thì còn gì; nên mới nói: “Thôi! Thôi! Đưa cho hai tôi một đảng một phần như vậy đó cũng được, chúng tôi cũng bằng lòng. _ Khỉ đáp rằng: Nếu hai đảng bằng lòng như vậy, thì lẽ công bình không được làm vậy; chuyện khúc khiêu thế ấy có đâu xử cho mau được.” Đó, nó cứ gặm phần kia, rồi kể phần nọ, cho đến đổi mèo thấy bánh sữa hao hớt mãi, xin khỉ chớ khá ra công khó nữa, xin giao lại cho mình cái phần dư đó. Khỉ đáp lại rằng: “Tôi xin anh em đừng có vội, bốn phận đây cũng phải giữ lẽ công bình cho đây cũng như cho đây vậy: cái dư ấy về tôi bởi công xử đoán làm cho hai đảng bằng lòng.” Đó, nó thực phứt đi, rồi bãi việc, một cách nghiêm trang lắm.

106. NGƯỜI VỚI NGUỒN SUỐI

Người kia có trong vườn một nguồn suối nước trong làm cho chung quanh được thanh mậu. Bông hoa ra nhiều và tươi tốt, cây cối lên mạnh mẽ, cỏ xanh và rậm hơn trong vườn tược lối xóm đó. Một đôi khi chủ vườn dốt nát đó nói trong mình rằng: “Chắc, nước này có phép kín chi đây, sang truyền cho các vật nó rười; không nhưng sao có gìn giữ được xanh tươi, rập rập cùng khắp đòi nơi nó thông thấu đến? Trong lúc mùa đông lạnh lẽo, bông hoa trở luôn trên bờ suối ấy, coi dường như đang lúc mùa xuân, còn đảng xa, tứ phía, sương tuyết làm ra cảnh vật khô khan buồn bực. Có cái chi kín đây chẳng sai, song tôi không rõ được.”

Vậy bữa kia anh ta ngồi nghĩ hóng mát ở trên bờ suối, thấy hay là mơ tưởng thấy chi đó có vàng dạn ở dưới đáy. Nó liền tưởng trong trí khôn đã tìm được cái điều kín ấy, mới nói trong bụng rằng: “Hết nghĩ nữa rồi, suối này hẳn có vàng; đào chỗ nguồn, ắt là tìm được một mỏ làm cho tôi giàu có hơn thiên hạ. Đó rồi làm liền, đào, bươi¹⁰², kiếm đồ mỏ hôi xót con mắt, thất công vô ích, nó thấy vàng chi cả; té ra chú nghĩ phá hư cái nguồn

¹⁰² Bươi.

là của cái thiệt của mình. Chẳng bao lâu cây cối trong vườn rụng lá, rụng trái, bông hoa khô héo trên nhành trên ngọn; có tổn vậy chừng tên dốt nát đó mới rõ rằng người ta năng mất vốn bởi tham lời nhiều quá.

107. KẸ MÙ

Người mù kia ở trong nhà thờ ra về. Đi chậm chạp, có ý tứ; nương lấy gậy lần mà bước. Tên ở rẫy kia còn trẻ, tánh nét quỷ quyệt, kêu người mù mà nhạo rằng: chú mù, cuộc một trăm, coi ai chạy mau hơn. _ Kẻ mù đáp rằng: tôi chịu sự cuộc ấy, mà đều chú để cho tôi chọn chỗ, lựa giờ.” Người trai ấy và chịu và cười rân, phân chúng với những kẻ có mặt ở đó. Khi ấy người mù mới nói: “Chẳng để chi lâu, bữa nay này, đầu canh ba, coi hai ta ai tới trước nơi cái thành gần đây.” Qua nửa đêm, đồng hồ đánh vừa dứt tiếng chuông, hai người đều ra đi. Đêm tối trời đông gió lấm. Đàng đi ngang qua một cái rừng rậm. Kẻ mù, ngày cũng như đêm, đi tới thành trước hừng đông, còn thằng kia mắc lạc bẫy trong rừng, khi thì đụng vào gốc cây, khi thì vấp rễ cây té xuống, khi thì lại mắc ở trong bụi gai gốc, chừng mặt trời mọc lên cao lấm, thì nó mới tới thành ấy.

Nó phải trả một trăm, ai nấy cũng muốn cho nó mắc phải giống chi nặng hơn nữa thì mới đáng cho.

108. CỬA CÁI CỬA SỔ NHÀ TA

Thân con người ta chẳng khác chi như một cái nhà có chủ ở. Vách phen nhà ấy là cái họ kêu là *Minh mậy*. Kẻ ở, ấy là *Linh hồn*. Mà linh hồn không có bị cầm trong mình mậy như thể tù giam ở trong khám, tứ phía có tường bao che bịch bùng. Nhà ở ấy có cửa cái, cửa sổ, chỗ trống, bởi đó linh hồn nghe, thấy, biết cả thầy việc chung quanh nhà. Cửa cái cửa sổ nhà ấy là cái người ta gọi là *Ngũ quan*, thấy, nghe, sờ, biết mùi, biết hơi; mắt thấy, tai nghe; tay sờ hay là cả mình đụng đâu hay biết đó; lỗ mũi biết hơi; miệng lưỡi biết mùi. Nếu không có ngũ quan mà dùng, thì mình mậy giống như một cái ngục: chẳng thấy sáng, chẳng nghe tiếng chi, chẳng biết được hơi chi, mùi chi; không sờ được mà biết, nhắm trơn; cũng như ở cách thế gian, cũng như bị cấm cố ở nơi kín đáo. Khi mấy chỗ hở ấy có chỗ nào đóng bít lại, giả như chỗ thấy hay là chỗ nghe bít đi, làm cho phải mù, phải điếc, thì coi kẻ ở nhà ấy khốn nạn, đáng thương xót là dường nào! Vậy nếu cả thầy chỗ hở đấy đều bít hết thì lại càng thảm là ngần nào nữa! Đến đối đó chết đi thì còn hơn! Mà lại, nhà tuy có cửa ngõ chắc chắn, tai mắt vẹn toàn, nếu ở trong không có chủ cho có ý có tứ, coi chừng coi đối, thì cũng chẳng ra chi. Có ngày kẻ mà mắt ta không thấy đặng đó, bỏ nhà mà đi, còn nhà trống mà thôi. Ngày ấy là ngày người thác mắt đi rồi. Linh hồn đã bay đi, còn cái thân ta ở lại một mình, chẳng cựa quậy, không động giặng chi được nữa. Vậy sống là Linh hồn ở chung cùng xác thịt. Như người còn ở trong nhà; còn chết thì phân rẽ nhau ra.

109. ĐINH ĐÓNG GIÀY

Một ít lâu trước khi đại biến năm 1789, người trai tên *Lucien de Merval*, con ông trấn xứ *Picardie*, năng đi ngồi trong sở lò rèn đinh đóng giày, lòng ưa xem thợ đập sắt nháng sáng ra. Bữa kia tên lò rèn nói với nó rằng: “Nào, cậu làm một cái đinh coi thử? Làm chơi cho vui, lại, như ông tôi nói, người càng khéo, thì càng khá.”

Người trẻ cà rớn lấy búa, kéo một khúc sắt đỏ điều ở trong lò ra day đập cho mỏng. Nói phứt, nó làm một cái đinh thiệt rất vụng, song nó lấy làm mừng và đem cái đinh ấy đi về nhà đi.

Mấy ngày sau nó thường trở lại nhà tên thợ làm đinh, rồi cách vài tuần nó rèn được đinh khéo lắm.

Tới lúc đại biến, *Lucien* lưu lạc cùng cha mẹ, còn gia tài thì bị tịch phong hết.

Cách ít lâu cha mẹ mất, mình ở quê người, độc mộc¹⁰³ không có cửa chi.

Khi đó trong làng nó ngụ có nhiều thợ đang đóng giày gấp, vì họ lãnh đóng giày cho quân lính. Phải đi mua đinh nơi thành xa mà lại mắc lắm. *Lucien*, khi ấy chợt nhớ mình biết làm đinh, chịu rèn cho các thợ, miễn họ xuất tiền bạc cho nó đủ mua búa, hòn đe với vài bó sắt sọt. Các thợ đành chịu sự ấy. *Lucien*, dạy rèn đinh. Chẳng bao lâu nó qui được nhiều đũa học nghề sau nên thợ khéo; rồi trong ít năm nó quản một sở lò đinh lớn.

Nó năng nói: “Một nghề ròng¹⁰⁴ còn hơn gia tài lớn. Vì bởi gia tài mất, nghề còn.”

Hết cơn biến loạn năm 1815, mới sang trị bình, khi ấy nó trở về nước Phan-sa, chuộc cái đền của ông bà cha mẹ nó lại, và biểu gia thêm ba cái đinh nơi cái khiên báu của tiên nơn có công trận lưu lạc.

110. CHIÊM BAO

Khi ta thức, nếu tưởng trong trí, nếu nhớ việc chi, thì tưởng nhớ ấy nối nhau làm ra một đều có lý, bày việc thiệt hiểu được. Tâm thần ta hiện tại nó sắp đặt cả thấy, để việc nào theo chỗ nấy; nó định sự chi là thiệt, còn đều chi phi lý thì nó bát đi. Mà ban đêm khi ta ngủ, tâm thần ta nó nghỉ chẳng mần mụng như thể ban ngày. Nhưng mà ghe phen trí khôn ta không được an ổn trọn, nhứt là nếu cái giấc ngủ ta chẳng an, ta không có ngủ mê. Đó ta mới tơ tưởng việc kia nhớ chuyện nọ; hình kia ảnh nọ bày ra trong trí ta. Mà nó bày ra lộn lạo, chẳng có thứ tự. Trí ta mờ mịt chẳng phân biệt được cả thấy; tưởng chuyện kia nhớ qua việc nọ tầm vấy tầm vá: ấy năng sanh ra thấy bậy bạ, không trúng vào đâu.

¹⁰³ Đơn độc, cô cút.

¹⁰⁴ Nghề tinh thông, lành nghề.

Con mắt thì nhắm lại, chẳng chi làm cho ta xao lãng trong lúc ban đêm vắng vẻ, nên những hình ta mơ màng nhớ đó, nó bày ra tỏ rõ hơn lúc ban ngày; còn tâm thần ta lúc ấy không có thức đặng mà tỏ cho ta biết những vật ấy thiệt là chẳng có, nên ta làm; ta tưởng thấy thiệt, ta tin là thiệt. Đó là *chiêm bao*.

Chiêm bao bởi nhớ việc kia chuyện nọ mà sanh ra.

Ta thấy biết là bao nhiêu điềm chiêm bao, điềm có lý, điềm là phi lý, đáng tức cười; điềm thì đẹp đẽ, điềm thì làm cho ta kinh khủng. Ta thấy có cánh như chim, lại bay qua khỏi tường, bay cao hơn cây cối. Ta nằm chiêm bao thấy người yêu ta, thương xót hun hít ta lại nói với ta những lời ngon ngọt; khi đó ta lấy làm mừng như mà thức mà thấy lại kẻ yêu ta và hun hít thiệt sự. Có khi ta tưởng phải lạc trong chỗ rừng cao kia có cộp hùm nó kêu rống đàng xa. Khi đó ta sợ, sợ như là có thiệt vậy. Có đêm cái vía ta thấy bị con thú dữ tợn nó rượt nó gần bắt đặng ta. Thú ấy đầu thì đầu cộp miệng lưỡi dữ dằn; vấu nó như móng con chim kên kên¹⁰⁵; đuôi thì đuôi rắn và có cánh, cánh lớn như thể cánh dơi....

“Có hề khi nào thấy một con thú dữ như vậy bao giờ, mà ban đêm hòng mơ tưởng mơ màng nhớ lại.” Ai cũng hỏi làm vậy. Ấy thiệt ta chẳng hề thấy con thú nào như vậy; song le ta có thấy đầu cộp dữ dằn, móng chim kên kên, ta cũng biết hình con rắn là làm sao ta có thấy dơi lại với cánh nó giăng ra. Trong lúc ta ngủ thì mơ màng tưởng các vật ấy lộn lạo, thấy chung lại một lượt hiệp làm một con thú chẳng hề có trong thế gian. Những sự thấy kì quái dị tặc đó làm mất an giấc ngủ ban đêm, nhứt là khi ta ngủ không đặng, khi ta đau đớn.

Chiêm bao bởi nhớ việc kia chuyện nọ mà sanh ra: nếu đừng có tin như mấy người hay tin dị đoan mộng mị rằng hề thấy chiêm bao làm sao thì có làm vậy. Có kẻ tin rằng: sát trư đại kiết, sát dương hung! Phải là dễ tức cười chẳng? Mình nói phát ứng, cái điều chưa có bởi những điềm thấy ban đêm. Chiêm bao chẳng phải là dấu chỉ việc ngày sau sẽ có, mà là việc thấy rồi mơ màng nhớ lại, nên thấy lại mà thôi.

111. LÒNG NGAY THIẾT MỘT NGƯỜI THANH Ờ RẦY

Năm 1728, có một người nhà giàu ở nước Đại thanh đi qua Mungteing mà mua bông dệt vải. Nó có một túi bạc một trăm bảy chục lượng, nó làm mất dọc đường, gần núi xa thành. Rạng ngày mai người làm rầy nghèo tên là Chi-yeou, đi cày cấy về tới chụn núi được túi bạc ấy. Nó ở nán lại làm việc cả ngày đặng đợi ai nhìn mà cho lại; song chẳng thấy ai hết. Tới chiều trở về nhà đưa của ấy cho vợ coi, vợ thấy thì rằng: “Ý! Đừng có giữ lấy bạc này, nó không phải là của mình, thà nghèo chẳng thà lấy của kẻ khác mà làm giàu; mai ráng tìm kẻ mất cái túi này, trả lại cho họ chớ quên.” Lúc ấy người buôn bán đã có dán giấy rao cùng thành thị sự nó mất bạc đó, lại xin kẻ được bạc đem đến cho nó thì nó chịu cho phân nửa. Người làm rầy hay, chạy báo với quan rằng có

¹⁰⁵ Để ý chánh tả của chữ kên-kên.

được túi bạc ấy, xin quan biểu người buôn bán đến nhà đặt hỏi cho ắt chất. Người buôn bán tới. Chi-yeou xét biết thiệt túi bạc của nó bèn trả lại cho nó. Họ cho nửa phần, không chịu lấy, họ bốt đi thì cũng không chịu lấy mà rằng: “Tôi có lý gì mà lấy nhiều, lấy ít hết thảy là của chú, chú phải đem về hết thảy.”

Ông tri phủ hay chuyện ấy chạy tờ bẩm với quan tổng đốc, người ngợi khen tên làm rầy, rồi dạy treo bảng trước cửa nhà nó có chữ đề rằng: “chồng với vợ có danh tiếng vì lòng không dục lợi lại có lòng rộng rãi.”

Đức hoàng đế động lòng vì việc tốt này, người đọc trong tờ tấu của quan tổng đốc, thì thưởng Chi-yeou như vậy: “Trẫm ban hàm thất phẩm cho người làm rầy tên là Chi-yeou; được phép mặc áo đội mũ phẩm ấy. Lại trẫm ban một trăm lượng bạc đặt rõ trẫm chuộng lòng ngay thẳng dưng nào, đặt giục lòng người người bắt chước theo cái lòng ăn ở rất tốt thể ấy.”

112. CỬ CÁI

Một người làm công, trông củ cải nhỏ được một củ cải lớn quá chừng, ai ai cũng lấy làm lạ! Nó mới nói: “Đem vô dinh dưng cho ông lớn, vì người ưa xem vườn tược trồng trặc kỹ lưỡng lắm.” Vậy nó mới đem củ cải ấy vô dinh. Ông trấn đó khen nó ăn ở siêng năng, giả ỡn nó có lòng kính trọng người và biểu nhắc ra cho nó năm chục quan tiền.

Người nhà quê kia cũng ở một làng nhà giàu có lớn, mà tánh người thì tham lam, nghe nói chuyện đó thì nói trong mình rằng: “Nếu tôi đi dưng cho ông lớn con chiên xinh tốt hơn hết của tôi thì không lỗ chi. Vì người có thâu một củ cải mà cho lại năm chục quan tiền nay tôi dưng một con chiên, thì làm sao người cũng cho tôi nhiều hơn.” Đó rồi nó lấy dây cột cổ con chiên, dắt đem dâng cho quan trấn đó xin người khấn thâu lấy con thú ấy. Ông này, rõ biết lòng dạ tên nhà quê tham lam của nên mới đi cái lễ đó; thì nói cùng nó rằng: “Ta thâu cái lễ của nhà ngươi, song bởi ta không muốn ở hẹp hòi hơn nhà ngươi ở cùng ta, nên ta cho lại ngươi một vật trọng gì bằng ba cái giá con chiên của nhà ngươi.” Nói rồi ông ấy đưa cho tên tham lam của, nó chưng hửng, sững sờ... Cái củ cải to lớn mà nó đã nghe nói chuyện đó.

113. CON RUỒI

Con ruồi kia hay đậu trên miệng bình mật đầy; nó còn thơ ấu khờ dại chưa biết chi. Mẹ nó dặn rằng: “Con làm theo mẹ, cứ nơi miệng bình, bằng không ắt là vong thân uổng mạng! Thiệt con chưa thấy sự hại, vì con còn thơ dại lắm, hãy tin nghe lời mẹ dạy chớ không thì khi con tự hối, thì sự đã rồi.” Con ruồi dại mới rằng: “Tôi cũng biết chân đi, chẳng đợi phải nói, hể là có tuổi lớn rồi thì việc chi cũng sợ. Tôi đánh liều sanh tử hữu mạng. _ Đừng con, chết đi giờ, nói thì con biết nghe! _ Mẹ cầm tôi cũng bằng con nít, mẹ tưởng đâu có một mình mẹ già cả tuổi tác thì là khôn ngoan

mà thôi.” Mẹ thương con dạy dỗ khuyên lơn, nói ngon nói ngọt hết đều, mà chị ta cũng chẳng thèm nghe, cứ tự tung tự tác nhào trái vào chính giữa bình, ngập đầu ngập óc nổi lên chìm xuống.

118. ĐÒN BÀ CỨU CHỒNG

Khi ông *Conrad III* (thứ ba) đã được các nước hầu tôn lên hoàng đế rồi, thì đem binh vây thành *Weinsperg*, vì vua hầu *Wittemberg* cụ không chịu tôn. Ông này chống chịu vây lâu lắm, sau thì binh mỏng lương hết, nên phải chịu thua. Ông hoàng đế *Conrad III* lấy được nỗi giận muốn đốt ráo và giết hết, song le ông ấy làm nhưn dung cho đờn bà ra lại cho họ lấy vật chi quý báu hơn mà đem theo ra. Bà vợ vua hầu nhưn lấy dịp ấy mà cứu đem chồng ra: bà ấy cõng phứt ông vua chồng, các đờn bà khác cũng bắt chước làm như vậy, rồi bà ấy đi trước họ theo sau.

Ông hoàng đế thấy vậy động lòng thương lại xóa tội cho đờn ông lại khỏi đốt thành ấy.

119. NGƯỜI RẪY BÁI VỚI THẲNG ĂN CƯỚP

Người kia ở rẫy xuống bán hai con bò nơi phiên chợ, rồi lấy bạc quày về. Đi được một đỗi đường, thì có một người đã thấy nó bán hồi nơi chợ, lại thấy nó về đường vắng có một mình, cỡi ngựa tuốt theo. Khi theo kịp nó, thì chặn lại mà nói với nó rằng “Mày phải giao cái bạc trong mình mày đó cho tao, bằng không ắt là phải mang hại.” Tai nghe lời ấy, mắt thấy gương rút ra sáng giới, người rẫy này bắt sảng sót kinh hồn một hồi, rồi vừa giận vừa rầu, móc bạc vãi chài xuống đất hết. Thằng ăn cướp nhảy xuống lượm bạc. trong lúc thằng nớ mắc lom khom lượm bạc, anh rẫy thót lên ngựa quát hời hả ngựa sãi đi mất. Về đến nhà, thấy có một cái túi bên yên ngựa, mở ra có hai cây súng sáu lòng¹⁰⁶ với một túi bạc nhiều hơn bạc nó vãi khi ấy.

120. MỘT NGƯỜI THAM LAM, MỘT NGƯỜI GANH GỔ

Thuở xưa có hai người kỳ cục tánh nét xấu xa, kết bạn với nhau. Một anh thì tham lam ham hố của đời chẳng cùng. Còn anh kia thì tánh hay ganh gổ, thấy ai giàu sang trong lòng không yên được.

Bữa kia hai người đi chung với nhau. Lúc ấy có tiên hiện xuống thế, đi theo hai người ấy mà không cho biết mình là tiên. Đi một hồi lâu đến chỗ đường rẽ¹⁰⁷, tiên mới nói với hai người: “Ta thiệt là tiên, hai gã có phước mới gặp ta, vậy ta muốn ban ơn xuống phước cho hai gã, song ta muốn cho một gã xin ta mà thôi,

¹⁰⁶ Súng sáu lòng: súng sáu.

¹⁰⁷ Đường rẽ: chỗ rẽ, ngã ba.

còn gã không xin thì được bằng hai.” Anh tham lam lòng muốn xin một vật cho rất quý trọng, mà nín không nói ra để tên kia xin thì mình được bằng hai, nên mới thúc tên kia xin: “Phải xin cho anh được giàu sang cả đời.” Anh này tánh hay ganh ghét, nếu anh kia hơn thì chịu không được. Nên hai người cứ nín hoài. Anh tham lam thúc anh kia mãi thế, hăm dọa đánh. Anh ganh ghét mới nổi xung lên, mà nói: “Ừ để tao xin, tao làm cho mày tự hối mày coi!” Anh ấy mới xin ông tiên cho đui một con mắt, đặng cho người bạn hữu phải đui hai. Tiên y như lời. Bỗng chúc một anh còn một con mắt, còn một anh thì thiệt đui cả hai con.

121. GÁNH NẶNG ĐỜI ĐỜI

Vua *Akkam*, ưa làm oai nghi thể diện, muốn mở mang sửa sang vườn tược chỗ đền người. Mua hết chung quanh, ai đòi giá nào trả giá nấy. Duy có một người đờn bà góa, có lòng thảo kính cha mẹ, một hai không chịu bán chỗ tổ phụ lưu lại, người ta gấn bó tính cho thế nào cũng năng năng quyết một chẳng ưng hết thầy. Kẻ quản vườn vua, giận người đờn bà này sao có cứng cổ, bèn lấy ngang vườn đất nó; người bà góa và khóc và đi tới kiện với quan án sở tại. Quan án này tên là *Béchir*, gạn gùg¹⁰⁸ tự sự rạch ròi, biết việc ấy làm trái phép lắm; chiếu luật ra thì người đờn bà góa cũng được, song le đem một ông hoàng, quen tánh tự ông hể sự mình muốn là sự đã công bình, tuân giữ theo luật phép chẳng dễ đâu. Tới phân nói đàng đột ra, thì là chọc giận chúa mình mà thôi. Túng mới lập thể làm quàng, thặng con lừa. Thú cỡi an ổn các quan án trong cõi đông phương. _ Cột trên cổ nó một cái bao lớn bằng vải, rồi đi thẳng tới đền vua, gặp người đàng ngự trong cung điện lập tại chỗ vườn đất của người đờn bà góa. Quan án cỡi lừa tới có đem bao theo, thì vua lấy làm lạ; mà càng lấy làm lạ hơn nữa, khi *Béchir* gieo người nơi chân mình mà râu rằng: “Muôn tâu lịnh bệ hạ, xuống phước cho kẻ hạ thần nhờ, xin cho lấy đất chỗ vườn này cho đầy một bao.” Vua cho. Khi hốt đầy bao rồi, thì quan án khiêm cung cúi xin vua đỡ cho mà để lên trên mình lừa. *Akkam* nghe lời ấy càng lấy làm lạ hơn nữa: mà không nóng giận, lại cắc có để coi quan án muốn làm chi cho biết, bèn đem mình giúp việc ấy. Người thử đỡ cái bao lên, không nổi, bèn biết làm chuyện thất công vô ích, mới ngừng lại mà phán rằng: “*Béchir*, bao này nặng lắm, nặng quá sức ta. _ Quan án tâu lại cách đoan trang tề tĩnh: muôn tâu, bệ hạ lấy bao này làm nặng quá sức bệ hạ, nhưng mà nó đặng có một chút một đỉnh, cái đất bệ hạ lấy ép của một người đờn bà góa bụa kia, vậy bệ hạ chịu làm sao cho nổi cái sức nặng cả thầy đám đất bệ hạ hiếp choán đó, đến ngày gương trời rạng tỏ báo ứng công bình, đứng thiên công dẫn để nó đời đời trên bệ hạ.

Vua sửng sốt sượng sùng. Khen lớn lên sự dạn dĩ, trí khôn ngoan quan án, rồi trả vườn đất lại cho người đờn bà góa và cho luôn lâu đài đã lập tại đó.

¹⁰⁸ Gạn gùg:

122. THẦY TU CHỊU NHỤC

Người quan kia được hoàng đế yêu chuộng, có liệng thầy tu khốn khó kia một cục sỏi khi thầy ấy xin nó bố thí. Thầy tu tức mình không dám nói chi hết; mà lượm cất cục sỏi, hòng khi có liệng lại người kiêu căng, hung bạo ấy, chẳng kịp thì chầy. Cách đó một ít lâu, họ đến nói cùng thầy tu rằng: người quan yêu đó đã mất chức rồi; lại hoàng đế dạy bắt nó cỡi lạc đà và dẫn nó đi trong các nẻo đường, cho ngu dân làm nhục nó. Nghe nói vậy thầy tu đi lấy cục sỏi; mà suy đi nghĩ lại một lúc, rồi liệng sỏi ấy xuống giếng mà rằng: “chừ mới rõ chẳng nên trả oán khi nào hết; vì khi kẻ nghịch ta đang quyền thế, nếu trả oán khi ấy, thì là dại dột và điên cuồng, còn khi nó khốn nạn, nếu trả oán lúc ấy, thì là thấp thỏi và dữ tợn.

123. ÁN XỬ RUỒI

Tên phần hồ chỗ thành kia thấy một người ở rẫy bái đem vào thành nhiều vò mật ong. Nó khai hết từ vò đựng xét coi có đồ quan cấm chướng. Mới vừa dỡ ra, thì ruồi áp vào bâu đặt gậy, hết thế bán đặng. Tên bán mật nổi giận vác đơn đi kiện với quan trấn chỗ đó, nài xin ít bữa nữa là cho nó lại cái tiền thuê cửa nó mới đóng. Ông quan này coi đơn rồi, xử chuyện ăn trọc: “Ấy là tại ruồi, chớ tên phần hồ chẳng lỗi chi.” Vậy ông ấy cho phép tên bán mật, thấy ruồi đâu đập đó. Tên bán mật xin quan cho một chút giấy làm bằng; quan này tánh tầm phào, liền thảo ba chữ trao cho nó. Mới trao giấy vừa qua tay, thì có một con ruồi bay lại đậu phứt trên gò má quan ấy. Anh nhà quê, tánh nết ít oi, cộc cằn, lại đang hầm hầm giận ruồi làm thiệt hại cho mình, mắt lờ mắt vốn lại mắt công, xúc lại đan tay thẳng cánh đập con ruồi trên mặt quan ấy. Con ruồi nát bậy, quan ấy xừng vửng. Còn anh rẫy ta đánh được ruồi đã giận, ra đi tỉnh khô.

124. CON RUỒI VỚI CON ONG.

Con ruồi kia, bay đi đậu lại dư mùi bện, tính ăn một chút cái món ngon nó thấy dọn để trên bàn, bị mụ chủ nhà xua đuổi hoài, sau tới lấy khăn đập nó phải ra tạm trú ngoài vườn. Đó nó ngó thấy con ong nút mật thông thả ở trên bông hoa, chẳng ai đá động; thì nói với ong rằng: “Chị ơi, mình cũng bà con cách có một đời, mà sao người ta để cho chị dùng bông hoa theo ý, chẳng hề động chạm chút nào, còn họ cứ rượt đánh tôi mãi thế vậy chị? Hề có rớt tới món ăn nào hay là trái cây nào, thì họ bèn xô đuổi tôi đi, rượt bắt tôi nếu có chụp được thì chà đi chẳng thương tiếc chi hết. Ôi! Nếu tôi có cây kim như chị, thì họ sợ tôi, không dám léo¹⁰⁹

¹⁰⁹ Không dám léo, cách nói xưa nghe ngồ ngộ. Ngày nay nói léo hánh, nghe không hay bằng.

lại gần, tôi mới ăn uống bĩ bàng cho. _ Con ông đáp rằng: thiết chúc, người ta đã chẳng kiếm mà giết tao mà lại nuôi tao nữa, làm ổ cho tao mà ở, trồng thứ bông hoa nào tao ưa hơn; song le mầy đừng có dại mà tưởng rằng bởi tại tao làm cho họ sợ: duy bởi tao biết làm mật, lại mật tao là có ích dụng; ấy đó nên người ta mới ra công chịu khó nuôi tao và binh vực tao mà thôi.”

125. ÔNG VUA NƯỚC PERSE VỚI CÁC QUAN

Có một ông vua nước *Perse*, bữa kia đi săn với các quan trào. Người khát nước, mà trong đồng ấy không có suối. Gần đó có một đám vườn lớn, nhiều chanh, nho, cam, quít: vua thấy thì than rằng: “Tôi ăn thì trái ý trời là chừng nào! Vườn ấy ắt phải tan hoang chẳng không. Nếu tôi mà hái đi lấy một trái cam, thì các quan liền ăn hết trái cây vườn này.”

126. NGỌC THỦY XOÀN CHO KẸ NHƠN ĐỨC HƠN

Người kia giàu có, tuổi cao tác lớn, muốn chia gia tài của cải bởi công mình và nghề mình làm ra. Khi định mỗi người con mỗi phần rồi, thì nói rằng: “Tao còn một hột ngọc thủy xoàn trọng giá lắm, để cho đứa nào trong mấy con mà có làm việc chi được cao sang, quảng đại; vậy tao cho bây ba tháng đặng mà lo tính cho được ngọc ấy.” Mấy con liền phân nhau ra đi; rồi tới kỳ hẹn thì trở về nhà cha mẹ.

Ba con về chường mặt cùng cha rồi, người trưởng nam cất tiếng mà nói rằng: “Thưa cha khi con đi đàng, có một người lạ mặt tin cậy gởi của cho con; người ấy chẳng nài con biên giấy tờ chi hết; mà con giao lại cho người ấy chẳng thiếu một chút gì. Con chẳng biết việc ấy có đáng khen không? _ Ông già trả lời rằng: đó con làm cái điều phải làm, người nào làm trái đi, thì là kẻ gian giáo; vì lòng ngay thiết là việc bổn phận; vậy việc con làm đó thì được công bình, không được quảng đại.”

Người con thứ hai thưa rằng: “Trong lúc con đi chỗ kia chỗ nọ, bữa kia con đi ngang qua mé biển hồ; khi ấy có một đứa con nít rủ chơn trượt té xuống đó, thiếu một chút nữa thì phải chết chìm. Con vọt liều mạng cứu nó khỏi chết. _ Cha nghe con nói vậy, thì liền ứng tiếng lên rằng: khen thay con làm việc lành, mà chưa có được cao sang quảng đại, duy có một lòng nhơn mà thôi; con làm cái điều đứng làm người, mình phải làm cho kẻ khác.”

Sau tới phiên người con út ra nói: “Thưa cha, bữa kia con có gặp đứa nghịch thù với con, phải giết nhau không lẽ dung được, nó nằm ngủ mê man trên cái triền suối sâu; khi thức dậy nếu nó cựa cựa một chút xiêu, thì cũng đủ nhào xuống vực đó. Thấy vậy con thủng thỉnh thức nó dậy, cứu nó được khỏi chỗ nguy hiểm ấy, _ Ông cha hiền lành ấy nhìn con, tỏ tình thương yêu mà la lên rằng: Con ôi, hột ngọc thủy xoàn về phần con! Làm lành cho kẻ nghịch thù cùng mình, thì tâm địa cao sang quảng đại là dường nào!”

127. ĐỨC HOÀNG ĐẾ AURÉLIEN

Đức hoàng đế *Aurélien*, khi tới trước thành *Tyane* thì thấy các cửa thành đóng hết, trong lúc giận thì thề rằng: chẳng để một con chó sống trong thành nghịch này, quân lính hơn hờ vui mừng hòng được cướp phá lấy cửa. Thành ấy đã lấy được rồi, *Aurélien* mới nói cùng quan binh, khi ấy xin người giữ lời thề: “Trẫm đã thề chẳng để một con chó trong thành; vậy nếu các người muốn thì cho giết hết thầy chó; mà trẫm cấm chẳng được làm hại đến dân sự.”

128. PHÉP TRỒNG TRÁI

Đâu cũng chừng 60 năm nay, bên phương Tây, ai sanh con gái ra, thì lòng lo hoài, mông mông sợ sợ, không biết mùa màng trái trắng khó dễ thế nào; vì thuở ấy chưa biết phép trồng trái, con nít hao nhiều lắm. Đứa nào chưa nên màu, thì cha mẹ chưa chắc được.

Khi ấy có ông thầy thuốc tên là *Jenner*, người ta hay rước đi trị bệnh ấy. Ông này đêm ngày lo kiếm tìm phương thế mà làm cho con nít khỏi bệnh hiểm nghèo đó; song ngày qua tháng lặn chẳng ra chi.

Bữa kia, trời khiến cho ông ấy tình cờ gặp một người đờn bà nói với ông ấy rằng: “Tôi không biết sợ việc nên trái. _ Ông thầy thuốc này lấy làm lạ; mới hỏi: “Sao vậy?” _ bà ấy mới nói: “chẳng chi dễ cho bằng trừ bệnh này. Bò cái thường hay mọc mụn nơi vú. Khi nặn sữa bò, nếu mụn trong mấy mụn ấy sang qua tay ta, thì liền mọc mụn như vậy, rồi thì khỏi nên mùa.” Ông ấy nghe nói vậy, về suy gẫm rồi làm thử coi, có hẳn vậy chẳng. Hai mươi năm ngoài, ông ấy chuyên một việc lấy giống tốt sang trồng cho con trẻ, nghiệm quả nhiên. Cứu con trẻ khỏi nên mùa được nhiều lắm, đất danh tiếng lớn. Đồn ra các nước, đều làm theo, cứu được, thuở đó đến giờ, muôn ngàn người khỏi chết vì bệnh ấy.

Ông *Jenner* có nhơn là dường nào! Qua đời năm 1823, sống được 74 tuổi.

129. THẰNG ĂN TRỘM VỚI CON HEO

Hai tên kia dắt gấu đi vừa đến một cái quán ở trong làng, thì trời đã tối rồi, tính tạm nghỉ tại đó. Lúc ấy tên quán mới bán con heo nó nuôi bấy lâu nay, nên chuồng heo trống, đem gấu nhốt vào đó.

Qua canh ba có một tên ăn trộm đến rình bắt heo, nó nhóng để anh quán nuôi cho trọng trọng; vì chú chàng không dè chủ quán cũng thấy heo đã trọng đem đi bán rồi. Nó lên mở cửa chuồng, chun vào trong tối, xốc lại cổng quách lấy con gấu, ngờ là heo. Gấu giật mình rống lên, nhảy chụp ôm riết chú bợm ta lại

chắc cứng cựa quậy vùng vẫy không dặng, dấy hết sức cũng không ra.

Túng quá phải la lớn lên; bộ hành ai nấy không biết chuyện gì, nghe la chạy ra tiếp cứu. Họ chữa thôi ã hết hơi hết sức, mới gỡ anh ta ra khỏi, thì mình mẩy gấu nó quào trầy xẻ rách nát, máu chảy ròng ròng.

Tuy vậy chớ cũng không khỏi họ dẫn nộp cho quan.

130. CON KHỈ CÁI, CON KHỈ ĐƯỢC VỚI TRÁI HẠCH ĐÀO

Con khỉ cái còn nhỏ, hái một trái hạch đào còn tươi xanh; nó mới kê răng cắn vào, thì bắt nhãn mặt... mà rằng: “À! Thiệt chúc, mẹ tôi nói dối, nói với tôi rằng trái hạch đào là ngon. Vậy tin sao được những lời kẻ già dối con nít! Trái quái ở đâu; cho ma nó ăn, chớ ai ăn được!” Nó liệng phứt trái ấy đi. Con khỉ đực lượm lấy, liền kê trên một cục đá, lấy một cục nữa đập nó bể ra, lột cái bao đồ ăn lấy cái ruột, rồi nói với khỉ cái rằng: “Bà già bậu nói phải, trái hạch đào có mùi ngon lắm, mà phải lột nó ra. Hãy nhớ rằng, ở đời chẳng mất công, không chịu khó, thì chẳng có được vui vẻ chút nào.”

131. CON CHUỘT LẮT

Con chuột kia còn nhỏ, mẹ nó thường hay dạy dỗ lại nó cũng biết rõ cả thầy máy móc bầy rập làm mà bắt chuột, nó đi lò mò gần một cái bầy có để một miếng thịt mỡ ướp nướng tử tế làm mồi. Nó nói trong mình rằng: “Tôi giữ cho khéo đừng đá động tới đó, vì hãy còn nhớ rõ ràng những lời mẹ tôi khuyên bảo; song le cấm ăn cấm ném thì có, chớ có cấm tôi lại gần một chút dặng mà ngửi mùi thơm tho miếng ngon đó ở đâu.” Quả nhiên, nó lại gần, mà rất gần tới mỡ nó đụng phớt phớt miếng thịt mỡ. Động máy, tấm ván liền sập xuống, chuột lắt ấy mắc bầy. Chừng đó nó mới hiểu rằng, muốn tránh chỗ hiểm nghèo, chẳng những phải biết mà thôi, mà lại phải biết xa lánh thì mới khỏi; mà đã muộn rồi, nó không khỏi cái số hệ phạt nó đại dột: chẳng biết nghe lời kẻ tăng trải việc đời.

132. CON GẤU MẸ VỚI GẤU CON

Con gấu cái kia có con còn nhỏ mới đẻ, gấu con xấu xa gớm ghiếc. Nhìn coi nó không giống mặt thú chút nào: coi ra một đồng dị hình, gấu mẹ mắc cỡ vì có một con như vậy, mới đi tìm con ác là ở gần đó, đang kêu om sòm trên cây kia mà nói: “Bậu ôi qua chẳng biết tính mần rặng về cái con quỷ nhỏ ni? Qua có ý muốn..., qua có ý muốn bóp họng hấn đi cho rảnh. _ Con kia đáp rằng: Đừng đừng, hãy nuôi dưỡng nó cho tử tế; tôi có thấy nhiều gấu khác cũng mắc phải như chị vậy. Đây: thủng thỉnh liếm lấy con

chị; chẳng bao lâu đây nó sẽ ra xinh tốt, dễ thương và làm cho chị vinh vang được.” Gấu mẹ liền tin lấy lời họ nói đặt cứu lấy con mình đó, bèn đem lòng nhịn nhục mà liếm con đặt lâu ngày. Sau gấu con ra ít dị hình hơn, gấu mẹ đi cảm ơn con ác là mà rằng: “Ví bằng bậu không hạ cái lòng nóng nảy qua, thì qua đã xé cách dữ tợn con qua là đưa ngày nay làm vui vẻ cả đời qua.”

Ồ! sự nóng nảy ngăn cản biết bao nhiêu sự lành, và làm sanh biết bao nhiêu sự dữ!

133. CÂY CỜ

Tên thợ may kia đau mê mết, nằm thấy một điềm chiêm bao rất kì dị, thấy trên trời sa xuống phát trước mặt nó một cây cờ đủ hết những hàng giẻ nó ăn bớt của người ta bấy lâu. Hoảng hốt mở con mắt ra mình đổ mồ hôi hột, tưởng đã chết không dè còn ở dương gian. Nghĩ mình có phước nên thánh thần mới mách bảo cho chiêm bao thấy đặt cái ác tòng thiện. Vậy mới khẩn vái cùng trời, cho nó lành mạnh, từ nay về sau giữ lòng lương thiện, chẳng dám sai ngoa dối trá nữa. Đó rồi, chẳng bao lâu, nó hết đau, mạnh mẽ như thường, lại nghi sợ mình hay quên, nên dặn thằng nhỏ đi theo học nghề: “Hể tao có cất đồ may chỗ nào, thì phải nhắc tao, cho tao nhớ cây cờ, đừng để tao quên đi giờ.”

Dặn lòng được một ít lâu. Có một ngày kia nó cất một cái áo hàng tốt, trọng giá lắm. Chém cho chết, nét không chừa, khi thấy hàng tốt liền quên cây cờ. Thằng nhỏ đi theo, cứ việc nhắc cây cờ hoài, anh ta nổi nóng lên mới nói: “Mầy rầy quá tao bực mình; cây cờ chiêm bao đó, có thứ hàng này ở đâu.”

134. ĐƯA CON NÍT VỚI CÁI KIẾNG

Đưa con nít kia gởi nuôi ở trong làng nghèo, trở về nhà cha mẹ, thấy một cái kiếng thì lấy làm lạ. Ban đầu nó giỡn với bóng nó, sau thì cái nghề con nít thường làm vậy, có khi kẻ lớn cũng vậy, nó trề nhún nhần mặt nhần mày, thấy trong kiếng cái hình nó nhát lại. Chừng nó nổi xung thiên nó lên; đan tay đòi đánh: thấy không chịu thua, cũng hăm mình như vậy. Nó giận rung, xốc lại đánh cái hình xác ấy; đánh thôi bầm tay, lại càng thêm giận, nổi thần hung, chịu không được, đứng trước mặt kiếng hét, khóc, thoi đám cái kiếng. Mẹ nó ở đâu vừa đi đến, lại ẵm dỗ nó, lau nước mắt cho nó rồi lấy lời dịu ngọt mà rằng: “Trước bởi con nhần mặt nhần mày với thằng con nít hung đó nó làm cho con nổi giận phải không? _ Phải. _ Bây giờ đây con ngó lại mà coi: con cười, nó cười; con đan tay mừng nó, nó mừng con, con hết quạu, nó hết giận; don thấy đó cái gương ở đời: lành dữ tự mình mà ra.”

135. HAI NGƯỜI BỘ HÀNH

Lão *Thomas* với bạn hữu lão, là *Lubin* cả hai đi bộ qua thành gần đó. *Thomas* xí được trên đàng đi một cái túi đầy tinh những đồng tiền vàng; lấy bỏ vô túi. *Lubin*, hớn hờ mới rằng: “Ta may

được của ấy. _ *Thomas* đáp khan lại rằng: ta là nói không trúng; mà tao thì là khác.” *Lubin* không nói chi nữa hết; song khi đi qua khỏi đồng, chúng nó thấy ăn cướp núp nơi rùng bụi cây gần đó. *Thomas*, run sợ, chẳng phải vô cớ, mới rằng: “Ta phải làm hại! _ *Lubin* nói lại rằng: không ta là nói không trúng; mà mày thì là khác.” Nói rồi nó thoát chạy qua khỏi rùng. *Thomas*, sợ quính, đứng chết cứng ở đó, bèn bị chúng bắt, phải lấy túi vàng đưa cho chúng.

Ai khi sung sướng nghĩ mình mà thôi, thì lúc gian nan chẳng có bạn hữu.

136. MỘT LỜI KHUYÊN HAY

Tên kia nhỏ tuổi, chưa từng cuộc đời, xin người hiền kia một lời mà giữ mình ở theo đó; ông ấy đáp rằng: “Hãy biết đợi chờ.” rồi thuật cho nó nghe chuyện sau này:

Người làm rẫy kia thấy giống mình gieo nó lên chậm quá, mọc le the thưa thớt. Nóng, muốn sửa việc con tạo làm biếng, dùng một ngày thẳng tét mà ngóm cây kia qua cây nọ; chiều lại đem lòng mừng, đã thấy cho đám rẫy mình được có dạng tươi tốt hơn. Song le nó đã làm đứt gốc rễ hết, qua ngày mai, khi nó trở lại, thì thấy một đám héo khô, thôi đã hết trông gặt hái chi nữa rồi.

137. CON CHUỘT LẮT VỚI CON MÈO

Con chuột lắt núp ở dưới đáy hang; con mèo rình nó ở trên miệng hang. Chuột sợ không dám ló ra; vì mẹ nó nói ngàn lần rằng mèo là giống nghịch với loài nó. Bỗng đâu chuột lắt vùng bắt nhảy mũi, mèo lấy giọng từ thiện mà la lên rằng: “Chuột yêu dấu ơi, chớ chi trời xuống phước cho bậu sống được ngàn năm!” _ Chuột nói trong bụng rằng: “Coi, nó cung kính dường nào! Có khi mẹ tôi lắm: không ai được thiệt tình hơn. Để ra chào hỏi nó coi thử nào?” Chuột ra bèn bị mèo nhai sống.

138. TÊN CHẶN BÒ

Người buôn bán kia gởi mấy gói hàng của nó cho tên chăn bò đi một đàng với nó. Nửa đàng tên buôn bán xáng bệnh đau nặng, theo không kịp bầy bò. Lâu ngày tên chăn bò thấy vắng mặt người bán hàng, tưởng nó đã chết rồi, mới bán phút mấy bó hàng, lại bỏ nghề cũ đi. Khi người buôn bán mạnh, tới thành kiếm tên chăn bò, lâu ngày mới gặp, hỏi mấy gói hàng. Nó chối nói mình không phải là kẻ chăn bò. Người buôn bán tức mình đâm đơn kiện với quan sở tại. Quan không biết xử làm sao, chuyện vô bằng; mới bỏ đi vô. Khi hai đàng tiên cáo bị cáo đi ra khỏi dinh, ông quan ấy đi quanh ra phía rào đứng kêu lớn lên: “Ồ chú chăn bò lại biểu một chút!” Tên chăn bò vùng ngó lại, quên lãng là mình mới chối làm nghề ấy. Đó ông quan này cho đòi người buôn bán

lại. Rồi dạy tra thẳng chặn bò, nó khai hết tự sự. Quan án dạy thường cho người bán hàng, rồi làm án chàng va.

139. MỘT ĐỨA CON GÁI NHỎ HẢO TÂM

Buổi sớm mai con *Laure* đi học, sách cặp dưới cánh tay kia, cái quẩu¹¹⁰ nhỏ dưới cánh tay nọ. Ông già kia đau yếu vừa đi tới đưa tay ra mà nói với nó rằng: “Con nít yêu dấu ôi! Cho ông một chút chi, ông đói.” Con *Laure* kiểm trong túi, thì túi trống. Nó mới dỡ cái quẩu nhỏ của nó ra, lấy trái cây mẹ nó cho nó để ăn lót lòng; mà rằng: “Này, tôi có bấy nhiêu đây thôi; chia ra.” Ông già và cảm ơn nó và rưng rưng nước mắt, còn con *Laure* vui lòng đi tuốt. Đồ ăn đó chẳng hề làm cho nó vui lòng chừng ấy đâu.

140. KẸ THI NHÂN VỚI ĐỨA ĂN TRỘM

Ông thi nhân kia, nhiều trí thức hơn là tiền bạc, nghe có một thằng ăn trộm nó vào hồi nửa đêm trong buồng ông ấy ngủ. Ông ấy nín trong lúc đũa gian tế động phá cái tủ viết, lục kiểm trong tối, mở ráo mấy học tử ra hết, thấy tinh những giấy lộn mà thôi. Ông thi nhân mới cười rộ lên; thằng ăn trộm gần nổi giận mà rằng: “Ông cười chi vậy? _ Ờ thằng ngu, tao cười cái đều mày kiểm hồi canh ba trong tủ viết tao, một vật tao tìm không được hồi tròn bóng¹¹¹.”

141. CÁI CÀY VỚI CÂY GƯƠM

Trong chỗ triền núi kia, xưa thì mắc phải giặc giã phá tán, mà nay thì bình yên, có người ta cày bừa ruộng nương chỗ ấy. Bỗng đâu cái cày nó làm bày ra một cây gươm lấp chôn tại đó đã lâu đời. Cây gươm mắng tiếng rằng: “Ừa kìa! Ai dám đụng tôi dường ấy, chẳng cho tôi ở an? Cái cày hèn kia, mày không biết tao có quyền phạt mày bức tử vực chạc mần rứa sao? _ Cái cày nói sơ rằng: mày khéo làm kiêu, mấy lấy quyền chi mà nói với tao thế ấy? _ Cây gươm đáp rằng: mày là đồ hèn để cày bừa, cả đời ở theo những kẻ ruộng rẫy thô tục, thiệt mày dám cả gan tranh công với tao sao? _ Tao là bậu bạn với người tráng sĩ đi đánh giặc giã, tao theo kẻ ấy dư hai mươi trận, lại nghe tinh những tiếng thảng trận: tao có oai sấm sét, tới gần binh dân khiếp vía vỡ chạy như bày thú hèn kia... Bây giờ mày dám... _ Cái cày ứng tiếng rằng: thôi! Các việc cao sang mày làm vinh hiển đó, làm cho tao ghé gớm; mày nuôi mình bằng máu người, ấy đồ thổ sản công lao tao làm ra và lân chuyển¹¹² trong các mạch máu người ta. Nếu mày theo các đạo binh Alexander, *Napoléon* hay *César*, thì có lý cho tao tí mày như chị em, vì mày là một cái máy hóa tục, tiền hung hậu kiết, dữ ra lành, xấu hóa tốt. Mà nghe ra lời mày nói lỗ mỗ, thì

¹¹⁰ Cái quẩu nhỏ:

¹¹¹ Canh ba, lúc nửa khuya, hồi tròn bong, lúc trưa.

¹¹² Luân chuyển.

biết rõ mây theo tướng dữ *Atila*, là người phá tan xứ kia thành nọ. Vậy thì mây là một cái đồ khôn làm hại thiên hạ.”

Khi nghe lời ấy, họ nói cây gươm, mắt cở, thẹn thùng, sụt xuống dưới đất hơn một trăm bước.

143. CẢM ƠN DỊ KÌ

Người Trung quốc kia giàu có và được nhiều người kính trọng, mang tinh những ngọc, lấy làm vinh vang lắm. Có một thầy sãi già cả mặc đồ xấu xa quá đi theo tên khách giàu ấy cùng các nẻo đường, cúi xá nó tốt đất và cảm ơn nó nhiều bận về những ngọc của nó đó. Kẻ giàu có ấy thấy vậy thì nói cùng thầy sãi rằng: “Thầy này cũng lạ! Tôi nào *có cho thầy* những ngọc của tôi đó bao giờ. _ Thầy sãi thưa rằng: ấy thật chúc; mà đều chú *có cho tôi* được dịp mà coi những ngọc ấy lại bỗng phận chú cũng để mà coi chớ chẳng dùng cách chi khác, nếu có khác thì khác một chút này, là chú mắc công mang và gìn giữ những ngọc ấy, còn tôi thì khỏi cái đều đó.”

144. TÊN ARABE ĐÓI

Tên *Arabe* kia đi lạc bậy ở giữa đồng cát đói khát hai ngày rồi, biết mình chẳng kíp thì chày không khỏi chết. Lúc ấy qua gần một cái giếng, chợt thấy trên cát một cái bị nhỏ bằng da, nó vội vã lượm lấy cái bị ấy, tưởng là bị chà là. Lòng mừng lật đặt mở ra. Mắt vừa ngó thấy đồ trong ấy thì vùng la khan lên rằng: “Thảm thay! Tinh những là ngọc mà thôi!”

145. CON CHIÊN CÁI VỐN TÁNH NÓ HIỀN LÀNH

Con chiên cái, chịu li cho các thú khác hành hài, không biết sợ nữa, bèn tới than van với vua trời, xin người nghe nó và làm cho hết sự nó phải khốn khó. Vua trời nghe nói vậy thì đỡ nó và nói cho yên lòng nó rằng: “Đáng lẽ ta phải cho người có cái chi mà chống cự với kẻ nghịch cùng người; ta cũng biết đều ấy nào không, thường người ta hay làm hiếp lòng kẻ họ muốn thương yêu, song le để ta đền lại sự thiệt hại ấy cho; người hãy chúc ước lấy một vật đặng đỡ mình, rồi ta coi người ước phải thì ta sẽ cho liền. Người muốn có nanh hay là có vút chẳng? _ Tôi đi muốn giống như thú ăn người sao! _ Người muốn miệng người đầy hơi nọc độc chẳng? _ Trời ôi! Lý nào tôi đi làm cho họ kinh khủng và ghét bỏ mà làm chi: họ sợ hãi rần rít là dường nào! _ Vậy người ưa có sừng trên đầu không? _ Dê xồm đã có; tánh nó hay gây gổ quá, sừng đó làm cho nó hết được tử tế: vậy hai tôi chẳng còn chi khác nhau. _ Mỗi tiếng người nói ra làm cho ta lấy làm lạ; vậy thì người thuận chịu theo tánh hiền lành của người đó: nếu người không muốn cho chúng hại mình thì phải chịu mình hại chúng một chút. _ Tôi nữ nào đi hại chúng cho an tâm được! Trời ôi! Tôi đội

ơn biết là bao nhiêu! Thôi! Xin để cho tôi còn nguyên tánh hiền lành như vậy luôn: lòng tôi chẳng ưa sự độc dữ, thà cam chịu cho chúng hà hiếp, chớ chẳng chịu làm điều gian hung ác đức.”

Có lời Châu tử răn đời: thủ phận an mạng, thuận thời thích thiên.

146. CON SƯ TỬ VỚI CON LỪA ĐI SĂN

Vua thú vật bữa kia nằng nằng quyết một muốn đi săn: về có té lể¹¹³. Loài vật mà sư tử săn ấy chẳng phải là chim sẻ đậu, mà là heo rừng, hươu, nai cho tốt cho ngon. Muốn choặng việc, nó dùng con lừa tiếng kêu lớn bằng *Stentor* (tiếng la như tiếng năm chục người hiệp lại vậy.) Con lừa dùng để túc còi. Sư tử để nó ở một chỗ, trùm phủ nhánh cây lên mình nó, biểu nó kêu ré lên, chắc làm sao nghe thấy tiếng ấy, thì những con ít nhút nhát hơn cũng phải chạy ra. Bầy thú ấy chưa từng nghe tiếng lớn dội vang trời như vậy bao giờ, con nào con nấy ở trong rừng cũng kinh hãi hết, thấy đều vụt chạy, thấy đều sa nhằm chỗ bầy không thể tránh khỏi, mà con sư tử đang đợi đó. Con lừa trong lúc săn đây lấy làm vinh vang lắm, mới hỏi rằng: “Có phải trong lúc này tôi giỏi không?” Sư tử đáp rằng: “Phải, la hét có tài thiệt. Phải chi tao không biết mày, không biết dòng dõi mày, thì tao cũng sợ, huống lựa là ai ở đâu.” Con lừa, phải nó dám giận, thì đã giận rồi, mà đều cười nó đó cũng phải lắm chúc; vì ai chịu một con lừa đánh phách làm vậy cho được? Mắc không phải tánh nó có vậy bao giờ.

147. BỊNH ĐAU GÂN VỚI CON NHỆN NHỆN

Khi diêm vương sanh ra cái bệnh đau gân với con nhện nhện, thì nói cùng chúng nó rằng: “Hai con cũng đắc chí vì được dòng dõi đông đảo mà làm cho loài người kinh khủng. Mà liệu lấy chỗ mà ở. Thấy những nhà chật hẹp đó, cùng những đền đài rộng lớn, xinh tốt, sơn thếp tử tế đó không? Tao tính tao cho bầy ở đó. Hai cái cây nhỏ đây này; tính êm với nhau hay là rút lấy một cây cho biết đũa nào ở chỗ nào. _ Con nhện nhện thưa rằng: chẳng chi đẹp lòng tôi nơi mấy cái nhà là ấy.” Con kia, lại nghịch ý đó, nó thấy đền đài đầy những kẻ kêu là thầy thuốc, nó tính ở đó không được thông thả rồi: nó lãnh phần kia, nó đóng nọc tại đó, vui lòng mà nằm dài trên ngón chân cái một người nghèo kia, mà rằng: “không lẽ mà tôi ở không trong chỗ này, cũng chẳng hề ông lương y *Hippocrule* thôi thúc tôi dời chỗ cùng là cuốn gói đi.” Lúc ấy con nhện nhện đóng trong một chỗ tô vẽ kia như thể là nó có làm tờ mướn trọn đời vậy; dọn dẹp mà ở: kia váng nhện nó giăng rồi, kia nuôi mòng mắc đó hoài. Có một con đày tớ gái lại quét cả thấy công việc ấy. Dệt chỉ khác, chổi lại quét đi nữa. Ngày nào con thú nhỏ ấy cũng phải dời chỗ. Nó hết sức chịu nữa, mới đi tìm cái bệnh đau gân. Bệnh ấy ở ngoài rẫy, khôn khổ thôi đã hết sức khôn khổ.. Người chủ đăm nó khi thì đi chẻ củi, khi thì đi đào, đi cuốc;

¹¹³ Về có té lể: [đem mỗi săn được về nhà] đặng mà té lể.

họ nói bệnh đau gân ấy bị chúng kinh hãi quá, đang có rịt thuốc gần lành mới than rằng: “Chị nhện ôi! Tôi chịu đà không đặng nữa. Chị muốn đổi, thì đổi.” Con kia nghe nói ra bèn lén đi tuốt vào trong nhà lá ấy; khỏi bị chối nó bắt đổi chỗ nữa. Còn bệnh đau gân ấy thì lại đi thẳng đến nhà ông thầy cả, nó hành tội ông ấy không nới ra khỏi giường được. Trời ôi! Biết là bao nhiêu thuốc dán. Người ta không biết hổ mà làm cho bệnh càng ngày càng thêm. Cả hai gặp phải chối, đổi như vậy là khôn ngoan lắm.

148. CON HẠC VỚI NGƯỜI ĐẦU BẾP

Con hạc với con ngỗng ở trong một chỗ nuôi đầy những gà vịt; con hạc thì để cho chủ coi chơi; còn con ngỗng thì nuôi để mà ăn thịt; con này ăn ở ngoài vườn cũng đặc chí; con kia ở trong nhà. thường thấy hai con lội cặp với nhau trong những mương nơi chỗ đến ấy, khi thì thả trôi theo dòng nước, khi thì lặn lên lặn xuống, chẳng hề đã thềm được. Bữa kia, người đầu bếp, uống quá chén một chút, bắt lấy con hạc tưởng là con ngỗng, nó nắm cổ họng cắt họng, rồi có làm thịt mà nấu cháo. Con hạc, lúc gần chết, bèn than van. Tên đầu bếp lấy làm lạ, coi lại mới thấy mình bắt lộn, thì rằng: “Có lý nào! Tôi đi nấu cháo một con kêu tiếng thảng trảm dương ấy! Không, không, trời đất chẳng để cho tay tôi cắt cái họng rất có ích dụng như con chim ấy vậy đâu!”

Vậy trong lúc bị tai bởi nạn đập, thì cái lời nói ngon nói ngọt cũng chẳng hại chi.

149. CHÓ SÓI VỚI CHIÊN

Đánh giặc hơn một ngàn năm rồi, chó sói mới giao hòa với chiên. Ấy coi xán qua cũng là đều có ích lợi cho cả hai đảng: vì, như chó sói ăn nhiều chiên đi lạc, thì kẻ chăn chiên cũng lấy được nhiều da chó sói mà làm áo. Chẳng hề thông thả đặng, chiên đi ăn cỏ cũng khổ, chó sói đi bắt chiên cũng chẳng để gì: hai đảng hưởng lấy của mình mà chẳng đặng khỏi rung sợ. Cho nên mới giao hòa. Vậy cho kẻ ở làm tin: chó sói thì cho chó sói con; còn chiên thì cho chó giữ chiên. sự đổi ấy cứ thường lệ mà làm, cho phái viên đến định chuyện ấy, cách một ít lâu những chó sói con ấy thấy mình đủ vai đủ vế và ham sự giết chúng; nó mới lừa khi, mà các kẻ chăn chiên không có ở tại chỗ nhốt chiên đó, nó bóp họng phân nửa những chiên mập hơn hết, cắn tha mà đem đi, chạy riết vô rừng. Nó đã có thâm tin cho bọn nó hay trước. Mấy con chó cứ đem lòng tin chắc chắn các lời đã giao ước với nhau, cho nên đang khi ngủ phải bị bóp họng: làm mau làm lẹ đến đổi chó đà không hay không biết. Cả thấy đều bị phân thân; chẳng có con nào thoát khỏi đặng.

150. MỘT NGƯỜI BỘ HÀNH ESPAGNOL CẢI LỘN VỚI MỘT NGƯỜI INDIEN

Người bộ hành *Espagnol* gặp một người *Indien* ở giữa đồng cát. Cả hai đều cỡi ngựa; người *Espagnol*, sợ ngựa mình không đi được nữa, vì nó dờ lằm, mới biểu người *Indien*, có một con còn nhỏ mà vạm vỡ, đổi cho nó; người này không chịu, ấy là thường sự. Người *Espagnol* kiếm cớ gây lộn; hai đàng xáp đánh; mà người *Espagnol* thể mạnh hơn đoạt phứt con ngựa nó ao ước đó, rồi cỡi đi tuốt đi. Người *Indien* theo nó cho tới nơi thành gần đó, vào kiện với quan sở tại. Người *Espagnol* phải đến và dặt con ngựa đến; thưa nói người *Indien* gian trá, quyết hầu con ngựa ấy là của mình nuôi tự thuở nó còn nhỏ.

Việc vô bằng, quan án chẳng đoán được hòng đuổi ra không xử, kể lấy người *Indien* la lên rằng: “Con ngựa đó thiệt của tôi có chứng cứ.” Nó liền cởi cái áo ra, vạt trùm phủ cái đầu con ngựa mà bầm với quan án rằng: “Bởi người này quyết một hai có nuôi con ngựa đó, xin quan trên hỏi nó chớ con ngựa mù con mắt nào? _ người *Espagnol* không muốn ngậ ngừng liền nói bức tử: “Con mắt bên hữu.” Lúc ấy người *Indien* dỡ cái áo trùm đầu con ngựa ra mà rằng: “Không có mù con mắt bên hữu, con mắt bên tả cũng không.” Quan án thấy sự đã quả nhiên, chứng cứ minh bạch, dạy giao con ngựa cho người *Indien*, rồi hết chuyện.

**Chợ Lớn, ngày mồng 10 tháng 6 năm 1886.
CHUNG**